



TỔNG CÔNG TY CP PHONG PHÚ



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2012**

MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

GIỚI THIỆU CHUNG

LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH | BÁO CÁO HĐQT | BÁO CÁO TÀI CHÍNH



GIỚI THIỆU CHUNG

Thông điệp của chủ tịch HĐQT	4
Lịch sử hình thành	6
Tầm nhìn sứ mệnh	10
Cơ cấu tổ chức	11
Hội đồng quản trị	12
Cơ quan tổng giám đốc	18
Ban kiểm soát	24

LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH

Dệt may	28
Bất động sản	36
Đầu tư tài chính	37
Thành tích	39
Hoạt động xã hội	42

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kết quả sản xuất kinh doanh 2012	49
Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013	52

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính TCT	58
Báo cáo tài chính hợp nhất	68
Báo cáo của ban kiểm soát	78

THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

GIỚI THIỆU CHUNG

LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH | BÁO CÁO HĐQT | BÁO CÁO TÀI CHÍNH



Thưa quý vị cổ đông,

Như quý vị đã biết, năm 2012 tiếp tục là một năm nền kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề do những diễn biến bất lợi của kinh tế thế giới, đặc biệt là sự bất ổn do khủng hoảng tài chính và tình trạng thất nghiệp gia tăng tại các quốc gia thuộc khu vực đồng Euro.

Nền kinh tế Việt Nam mặc dù chưa thật sự hội nhập sâu vào kinh tế thế giới nhưng cũng chịu sự ảnh hưởng nặng nề của

khủng hoảng kinh tế toàn cầu, đặc biệt là các nền kinh tế đầu tàu có vị trí quan trọng trong quan hệ thương mại quốc tế như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và EU. Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2012 chỉ đạt 5,03%, thấp hơn kế hoạch đề ra là 5,2%. Các chỉ số tăng trưởng chung trong năm 2012 đều thấp hơn mức tương ứng của năm 2011, điều này phản ánh rằng tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế đều bị bối cảnh khó khăn tác động mạnh.

Trong năm 2012, theo số liệu thống kê của Phòng Thương mại & Công nghiệp Việt Nam (VCCI), có khoảng 55.000 doanh nghiệp bị giải thể hoặc tạm ngưng hoạt động, so với hơn 7.000 doanh nghiệp giải thể trong năm 2011 thì con số này quả là rất đáng suy nghĩ. Hệ quả là tình trạng người lao động mất việc làm tăng cao, đời sống người dân gặp nhiều khó khăn, nhu cầu tiêu dùng giảm sút. Những tồn tại này không dễ khắc phục và sẽ tiếp tục ảnh hưởng nặng nề tới nền kinh tế trong giai đoạn kế tiếp.

Trong bối cảnh khó khăn chung đó, Tổng công ty CP Phong Phú cũng không nằm ngoài “vòng xoáy” của khủng hoảng và phải chịu nhiều áp lực trong một năm kinh doanh đầy thử thách.

Tuy nhiên, bằng ý chí và sức mạnh của một tập thể đoàn kết, sự linh hoạt, sáng tạo và quyết đoán trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành cũng như toàn thể CB,CNV, Tổng công ty CP Phong Phú đã kiên cường “vượt bão” thành công và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2012 với tổng doanh thu đạt 4.646 tỷ đồng, tăng 8% so với Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2012 giao. Lợi nhuận trước thuế đạt 304 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch. Dự kiến mức chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2012 đạt 25%.

Bên cạnh doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng cao, các chỉ tiêu khác như sản xuất công nghiệp tăng 13%, xuất khẩu tăng 31%, chỉ số hài lòng đối với đối tác, khách hàng, nhân viên, cổ đông và cộng đồng... cũng được cải thiện rõ rệt. Quy mô, lĩnh vực hoạt động của Phong Phú ngày càng được mở rộng. Nhiều dự án đầu tư mới về chuỗi cung ứng sợi, dệt, nhuộm, may mặc... cũng đang được đưa

vào khai thác có hiệu quả. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản do dự báo đúng tình hình nên Phong Phú không “lao” vào phân khúc chung cư cao cấp cũng như không vay vốn dài hạn đầu tư ào ạt mà tập trung hoàn chỉnh quy hoạch, thủ tục, đưa ra các sản phẩm như đất nền, nhà ở dành cho người có thu nhập thấp, trung tâm thương mại... có suất đầu tư thấp và tính thanh khoản cao nên đã không bị thua lỗ mà còn có đóng góp vào lợi nhuận chung. Đồng thời Phong Phú vẫn đang giữ được các quỹ đất nhiều tiềm năng cho tương lai.

Năm 2013 dự báo nền kinh tế vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn và chưa có dấu hiệu phục hồi, do vậy Tổng công ty sẽ phải đối mặt với không ít thách thức. Hội đồng Quản trị định hướng để Ban Điều hành tiếp tục thực hiện các nhóm giải pháp trong quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, quản trị rủi ro, khơi thông nguồn lực nhằm tiếp tục khai thác hiệu quả thế mạnh của Phong Phú về nhân lực, tài lực góp phần đưa Tổng công ty phát triển bền vững.

Để có được kết quả sản xuất kinh doanh thành công trong một năm gặp nhiều khó khăn, đồng thời tăng được giá trị công

ty trên các mặt như uy tín đối với khách hàng, đối tác, các cấp chính quyền; thương hiệu, uy tín với các tổ chức tín dụng và sự trung thành gắn bó của đội ngũ CB CNV toàn Tổng công ty. Bên cạnh quyết tâm và năng lực của Ban lãnh đạo và toàn thể CB.CNV còn phải kể đến vai trò quan trọng của các cổ đông, đối tác và khách hàng. Chính sự đồng thuận, đồng hành và tiếp sức của các quý vị là nền tảng vững chắc để Phong Phú không ngừng phát triển và gia tăng giá trị. Chúng tôi luôn ý thức rằng, khi lợi ích của từng cổ đông, từng khách hàng được cam kết thì cũng đồng nghĩa với việc chúng tôi đang xây dựng hình ảnh một Phong Phú phát triển bền vững, xứng tầm là doanh nghiệp có đẳng cấp hàng đầu trong nước và quốc tế.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CP PHONG PHÚ

CHỦ TỊCH

TRẦN QUANG NGHỊ

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

GIỚI THIỆU CHUNG

LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH | BÁO CÁO HĐQT | BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1964

Cột mốc đầu tiên đánh dấu sự ra đời của Nhà máy dệt Sicovina - Phong Phú, tiền thân của Tổng công ty CP Phong Phú.



Phong Phú được bắt đầu xây dựng ngày 14-10-1964 và chính thức đi vào hoạt động từ năm 1967 với tên gọi Nhà máy Dệt Sicovina Phong Phú. Phong Phú chuyên sản xuất và kinh doanh các sản phẩm dệt may như: sợi - chỉ may, khăn, vải thời trang, thời trang gia đình. Gần 50 năm – thời gian của sự hình thành, xây dựng và phát triển cũng chính là thời gian phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức... nhưng Phong Phú đã không ngừng phát triển và luôn giữ vững vị thế là “cánh chim đầu đàn” của ngành dệt may Việt Nam.

Trên nền tảng dệt may vững chắc, từ năm 2003 thực hiện chiến lược phát triển đa ngành, Phong Phú đầu tư mở rộng sang lĩnh vực bất động sản và đầu tư tài chính. Dự báo, nắm bắt cơ hội và thực hiện chiến lược giải pháp đầu tư tốt, trong hơn 10 năm qua, các lĩnh vực phát triển mở rộng của Phong Phú ngày càng tăng trưởng mạnh mẽ và từng bước khẳng định vị thế đa ngành của Phong Phú.

Hiện nay Tổng công ty CP Phong phú đã phát triển với quy mô lớn gồm 9 công ty thành viên, 37 công ty liên doanh, liên kết; tổng số cán bộ, công nhân viên hơn 5700 người.

Lịch sử hình thành & phát triển của Phong Phú trải qua các giai đoạn như sau:

GIAI ĐOẠN 1964 - 1975

NĂM 1964

Thành lập Nhà máy Dệt Sicovina – Phong Phú.

NĂM 1967

Nhà máy Dệt Sicovina chính thức đi vào hoạt động với quy mô 3 xưởng sản xuất: Sợi – Dệt – Nhuộm.

NĂM 1967 - 1975

Sản phẩm chủ yếu của Nhà máy là vải kaki phục vụ cho quân đội chế độ cũ và vải calicot tiêu thụ nội địa.

Từ tháng 4/1975, sau ngày giải phóng đất nước, Nhà nước tiếp quản và giao cho CB.CNV Nhà máy tiếp tục quản lý và duy trì sản xuất.

GIAI ĐOẠN 1976 - 2002

NĂM 1976 – 1991

Đổi tên thành Nhà máy Dệt Phong Phú. Sản phẩm của nhà máy chủ yếu là vải bảo hộ lao động và Calicot giao cho Liên Xô theo kế hoạch của Nhà nước.

Từ năm 1976-1985, Dệt Phong Phú là doanh nghiệp liên tục hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất do Nhà nước giao.

Từ năm 1985, Công ty Dệt Phong Phú đã tăng cường đầu tư trang thiết bị và dây chuyền công nghệ hiện đại, thực hiện cơ chế hạch toán kinh tế, đưa đơn vị từng bước đi lên vững chắc và trở thành đơn vị dẫn đầu ngành dệt may Việt Nam.

NĂM 1992 - 1993

Chính thức đổi tên Nhà máy Dệt thành Công ty Dệt Phong Phú (Doanh nghiệp nhà nước) theo Quyết định số 583 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ, nay là Bộ Công Thương.

NĂM 1994-2002

Thực hiện chính sách đổi mới, Phong Phú là một trong những đơn vị năng động, sáng tạo, liên tục hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao từ 10% đến 15%.

Với thế mạnh chuyên sản xuất kinh doanh các mặt hàng sợi, vải, khăn, sản phẩm may mặc... Phong Phú đã mang đến cho người tiêu dùng trong và ngoài nước những sản phẩm phong phú về mẫu mã vượt trội về chất lượng.

GIAI ĐOẠN 2003 - 2006

NĂM 2003

Là năm đánh dấu bước ngoặt phát triển vượt trội của Phong Phú. Toàn bộ khối sản xuất được tái cấu trúc theo hướng chuyên môn hóa theo từng ngành hàng cụ thể gồm: hệ thống sản xuất sợi – chỉ may, vải, khăn và may mặc.

NĂM 2005

Thực hiện thí điểm mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

Góp vốn thành lập Công ty CP Đầu tư Phát triển Phong Phú.

NĂM 2006

Đại diện Nhà nước quản lý phần vốn tại Công ty Dệt – May Nha Trang theo quyết định số 498A/QĐ-TĐDMVN ngày 28/8/2006 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

GIAI ĐOẠN 2007 đến nay

NĂM 2007

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa và mô hình Công ty mẹ - Công ty con, Công ty được chính thức chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý thành Tổng công ty và được Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) quyết định thành lập Tổng công ty Phong Phú.

Thành lập Công ty CP Dệt vải Phong Phú; Công ty CP Dệt gia dụng Phong Phú; Công ty CP Quốc tế Phong Phú.

NĂM 2008

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa và tiếp tục thí điểm mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

Thành lập Công ty TNHH MTV Sợi chỉ may Phong Phú; Công ty CP Đầu tư Phong Phú – Lăng Cô.

NĂM 2009

Thực hiện xong cổ phần hóa, tổ chức thành công Đại hội Cổ đông đầu tiên. Chính thức đổi tên thành Tổng công ty Cổ phần Phong Phú.

NĂM 2010

Thành lập Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú.

NĂM 2011

Khởi công Dự án 4 vạn cọc sợi tại Nha Trang với công suất 4.200 tấn sợi/năm. Nhà máy chuyên sản xuất sợi Polyester và chỉ may phục vụ thị trường nội địa và xuất khẩu.

Khởi công Dự án xây dựng khu nhà ở liên kế và chung cư Nhân Phú dành cho CB.CNV tại Q.9 - TP.Hồ Chí Minh.

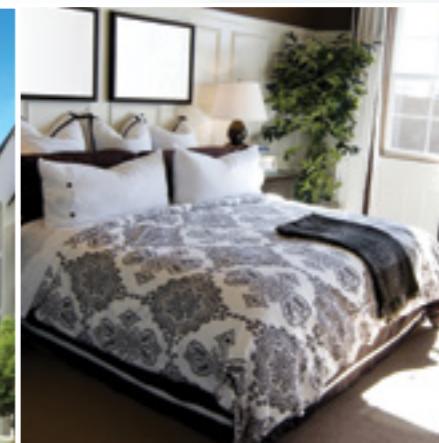
Ra mắt sản phẩm chăn, drap, gối, nệm mang thương hiệu Hera.

Liên kết thành công sợi và vải Phong Phú tạo sản phẩm vải dệt từ sợi Siro cho thị trường.

NĂM 2012

Tăng vốn điều lệ từ 500 tỉ đồng lên 625 tỉ đồng.

Đưa vào khai thác giai đoạn 1 hai dự án bất động sản thông qua lễ mở bán dự án Nhân Phú (1,4 ha) và dự án Tăng Phú House (3,7 ha) tại Q.9 - TP.HCM.



TẦM NHÌN - SỨ MỆNH

Tầm nhìn:

Trở thành tập đoàn kinh tế đa ngành hùng mạnh hàng đầu Việt Nam; Phong Phú chuyên đầu tư sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực dệt may, bất động sản và đầu tư tài chính.

Sứ mệnh:

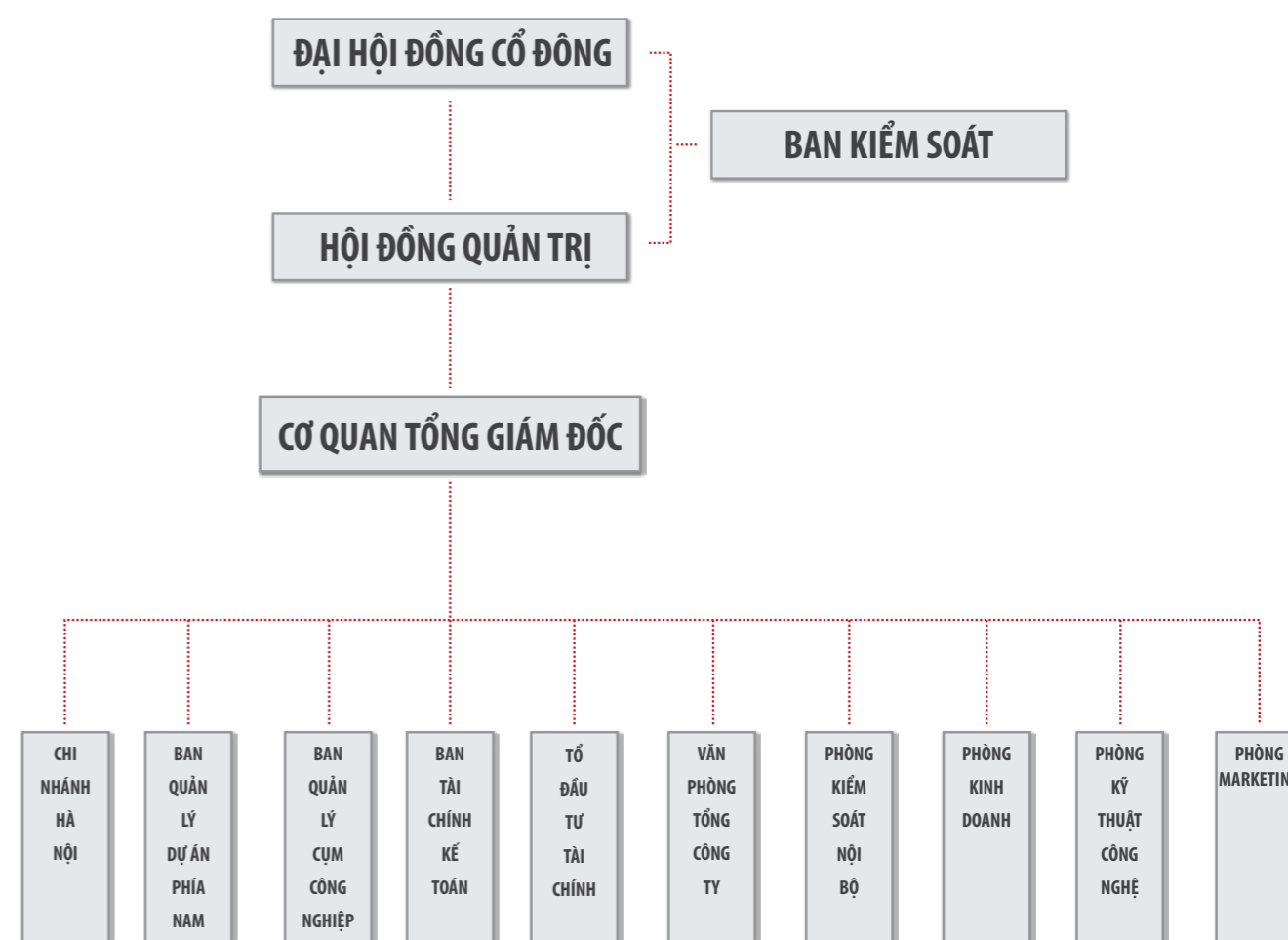
Nâng cao tiềm lực kinh tế và chất lượng cuộc sống cộng đồng thông qua việc cung ứng các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng vượt trội đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

Giá trị cốt lõi



**CHÚNG TÔI -
 CÁN BỘ CÔNG NHÂN
 VIÊN PHONG PHÚ**

Cơ cấu tổ chức



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1.



ÔNG TRẦN QUANG NGHỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

• **TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:**

Thạc sĩ quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế, chứng chỉ CEO, CPO.

• **KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:**

Ông Trần Quang Nghị có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh sản phẩm dệt may và kinh nghiệm trong công tác điều hành, quản lý đa ngành: dệt may, bất động sản, đầu tư tài chính. Hiện ông là Chủ tịch HĐQT Tổng công ty CP Phong Phú.

• **CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:**

- Ủy viên Hội đồng Thành viên - Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt may Việt Nam.
- Chủ tịch HĐQT các công ty: Công ty Đầu tư Phát triển Phong Phú; Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội.
- Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Coats Phong Phú.
- Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức.

• **THÀNH TÍCH:**

- Ông đã vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng Huân chương Lao động hạng 2 (năm 2012) và huân chương Lao động hạng 3 (năm 2006) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2005, 2007, 2010).
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc (năm 2007).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công nghiệp (2003, 2005).
- Chiến sĩ thi đua Tổng Công ty DMVN (năm 2003).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt may VN (2009).
- Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu (năm 2007).
- Bằng khen của Thành đoàn TP.HCM về thành tích xuất sắc trong "Phong trào CKT" 5 năm liền (1995-2000).
- Huy chương danh dự của Trung ương Đoàn TNCS HCM (năm 2000).
- Bằng khen của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp công nghiệp Trung ương (năm 2011).

2.



ÔNG PHẠM XUÂN LẬP
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân kinh tế; Chứng chỉ CEO, CPO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Ông Phạm Xuân Lập có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý hành chính, quản trị nhân sự, hơn 11 năm kinh nghiệm trong quản lý, điều hành đa ngành: dệt may, bất động sản, đầu tư tài chính. Từ năm 2010 đến nay, ông Phạm Xuân Lập là Tổng giám đốc kiêm Bí thư Đảng ủy Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú.
- Ủy viên HĐQT Công ty TNHH xây dựng Phong Đức.

• THÀNH TÍCH:

- Ông đã vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng huân chương Lao động hạng 2 (2012) và huân chương - Lao động hạng 3 (năm 2006) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2005).
- Bằng khen của UBND TP.HCM (năm 2003, 2012).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công nghiệp (năm 2004).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (năm 2007, 2010).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt may VN (năm 2009).
- Bằng khen của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp công nghiệp Trung ương (năm 2011).

3.



ÔNG TRẦN QUANG SÁNG
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân Toán; Chứng chỉ CEO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Ông Trần Quang Sáng có 21 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy, công tác quản lý trong ngành giáo dục. Hơn 16 năm kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành, kinh doanh: ngành tơ, sợi, dệt, nhuộm, may mặc. Hiện ông là Ủy viên HĐQT Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Phong Vân.
- Giám đốc Công ty TNHH TM Phước Phát – TP.HCM.
- Ủy viên HĐQT Công ty TNHH MTV BĐS Phong Phú

• THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua ngành Giáo dục & Đào tạo.
- Bằng khen của UBND TP.Hồ Chí Minh.

4.



ÔNG PHẠM XUÂN TRÌNH
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

• **TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:**

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Anh Văn, Cử nhân công nghệ Dệt. Chứng chỉ CEO, CFO, CPO, PPD.

• **KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:**

Ông Phạm Xuân Trình có hơn 26 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý sản xuất, kỹ thuật, đầu tư ngành dệt may tại Công ty Dệt Phong Phú. Hiện Ông là Ủy viên BCH Đảng ủy Tập Đoàn Dệt May Việt Nam - Phó Bí thư Đảng ủy - Ủy viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc thường trực Tổng công ty CP Phong Phú.

• **CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:**

- Ủy viên BCH Đảng ủy Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Dệt gia dụng Phong Phú.
- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dệt may Nha Trang.
- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dệt may Gia Định - Phong Phú.

• **THÀNH TÍCH:**

- Ông đã vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng huân chương Lao động hạng 3 (năm 2012) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2006).
- Chiến sĩ Thi đua Bộ Công thương (năm 2007).
- Bằng khen Bộ Công thương (năm 2008, 2010).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (năm 2009).
- Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp tổ chức Công đoàn của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam (năm 2011).
- Giấy khen của Đảng ủy Tập đoàn DMVN cho Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2012.
- Bằng khen của UBND Thành phố Hồ Chí Minh (năm 2012).
- Bằng khen của Đảng ủy Khối DNTW (năm 2011).

5.



BÀ PHẠM MINH HƯƠNG
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

• **TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:**

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ tài chính; Cử nhân kinh tế - chuyên ngành tài chính; Chứng chỉ CMO.

• **KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:**

Bà Phạm Minh Hương có hơn 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý nghiên cứu, xúc tiến thị trường, kinh doanh và xuất nhập khẩu trong lĩnh vực dệt may, dịch vụ, thương mại. Từ 3-2008 đến 3-2013 bà là ủy viên thường vụ BCH Đảng bộ kiêm Phó tổng giám đốc TCT CP Phong Phú.

• **CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:**

- Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Xúc tiến thương mại và đầu tư Phong Phú.
- Ủy viên HĐQT các công ty: Công ty CP Dệt Gia dụng Phong Phú; Công ty LD Giao nhận Vận tải Trimax; Công ty CP tiếp vận Hoàng Kim; Công ty CP Đầu tư 8/3; Công ty CP Phát triển nhà Phong Phú – Deawon – Thủ Đức.
- Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại thời trang Dệt may Việt Nam.

• **THÀNH TÍCH:**

- Chiến sĩ thi đua Bộ Công Thương (năm 2007).
- Bằng khen Tập đoàn Dệt May Việt Nam (năm 2011).
- Giấy khen của Đảng ủy Tập đoàn DMVN cho Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liền 2008 - 2012.

CƠ QUAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

GIỚI THIỆU CHUNG

LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH | BÁO CÁO HĐQT | BÁO CÁO TÀI CHÍNH



1. **ÔNG PHẠM XUÂN LẬP** TỔNG GIÁM ĐỐC

2. **ÔNG PHẠM XUÂN TRÌNH** PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC

3. **BÀ BÙI THỊ THU** PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Chứng chỉ CFO, chứng chỉ Kiểm toán nội bộ.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Bà Bùi Thị Thu có hơn 11 năm kinh nghiệm về quản lý tài chính, kế toán, kiểm soát nội bộ, hơn 8 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư tài chính. Hiện là Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú; Ủy viên HĐQT Công ty TNHH MTV Sợi – Chỉ may Phong Phú.
- Ủy viên HĐQT của các công ty: Công ty CP Dệt gia dụng Phong Phú; Công ty CP Dệt vải Phong Phú; Công ty CP Thông Đức; Công ty CP Dệt may Thăng Lợi; Công ty CP Dệt may Nha Trang.

• THÀNH TÍCH:

- Bà đã vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng huân chương Lao động hạng 3 (năm 2012) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ (năm 2006).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công Thương (năm 2007).

CƠ QUAN TỔNG GIÁM ĐỐC

4.



BÀ PHAN KIM HẰNG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

• **TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:**

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Hóa, Cử nhân Kinh tế; Chứng chỉ CEO, PPD, CCO.

• **KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:**

Bà Phan Kim Hằng có hơn 16 năm quản lý đầu tư, kỹ thuật, sản xuất trong lĩnh vực dệt may. Hiện là Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Phong Phú, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty.

• **CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:**

- Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Sợi – Chỉ may Phong Phú.
- Ủy viên HĐQT các công ty: Công ty CP nguyên phụ liệu dệt may Bình An; Công ty CP Dệt may Nha Trang, Công ty CP dệt vải Phong Phú.

• **THÀNH TÍCH:**

- Chiến sĩ thi đua Bộ Công nghiệp (năm 2006), Bộ Công thương (năm 2011).
- Bằng khen của Bộ Công thương (năm 2007).
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2010).

5.



ÔNG ĐẶNG VŨ HÙNG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

• **TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:**

Tiến sĩ kỹ thuật vật liệu, chứng chỉ CEO, CPO.

• **KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:**

Ông Hùng có 11 năm kinh nghiệm về quản lý kỹ thuật đầu tư và quản lý sản xuất lĩnh vực dệt may. Hiện ông là Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Phong Phú.

• **CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:**

- Giám đốc điều hành Tập Đoàn Dệt may Việt Nam.
- Chủ tịch HĐQT các công ty: Công ty CP Dệt vải Phong Phú, Công ty CP Đầu tư Phong Phú - Sơn Trà, Công ty CP KNTP Phú Yên, Công ty CP hàng gia dụng Gilimex - PPJ.
- Ủy viên HĐQT các công ty: Công ty CP Quốc tế Phong Phú; Công ty CP Dệt may Nha Trang; Công ty CP SXKD XNK Bình Thạnh (Gilimex).
- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Dệt 8/3.

• **THÀNH TÍCH:**

- Chiến sĩ thi đua của Bộ Công thương (năm 2007, 2011).
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2010).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt may Việt Nam (năm 2009).
- Ông đang được đề nghị tặng thưởng huân chương lao động hạng 3 năm 2012.

CƠ QUAN TỔNG GIÁM ĐỐC

6.



ÔNG ĐINH HỒNG TIẾN

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH KIÊM GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH
TỔNG CÔNG TY CP PHONG PHÚ TẠI HÀ NỘI

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân kinh tế

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Ông Tiến có 20 năm kinh nghiệm về quản lý tài chính, kế toán trong lĩnh vực dệt may. Hiện ông là Giám đốc điều hành Tổng công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty CP Phong Phú tại Hà Nội.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

Ủy viên HĐQT công ty Đô thị Dệt may Nam Định

• THÀNH TÍCH:

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương (năm 2007).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (năm 2008).
- Ông đang được đề nghị tặng thưởng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2012.

7.



ÔNG TRẦN NGỌC NGA

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư Công nghệ hóa; Chứng chỉ CEO, CPO

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Ông Nga có 17 năm kinh nghiệm về quản lý đầu tư, kỹ thuật, sản xuất trong lĩnh vực dệt nhuộm và may mặc. Hiện ông là Giám đốc điều hành Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

Ủy viên HĐQT các công ty: Công ty CP Dệt gia dụng Phong Phú; Công ty CP Dệt vải Phong Phú.

• THÀNH TÍCH:

- Bằng khen của Tập đoàn Dệt May VN (năm 2006).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May VN (năm 2009).
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương (năm 2008, 2010).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (năm 2007, 2011).
- Ông đang được đề nghị tặng thưởng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2012.

BAN KIỂM SOÁT



1. BÀ NGUYỄN NGỌC HẰNG



2. ÔNG NGUYỄN KHẮC SƠN



3. BÀ VŨ THỊ THÙY DƯƠNG

1. BÀ NGUYỄN NGỌC HẰNG TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân kinh tế ngành Kế toán kiểm toán – Quản trị kinh doanh; Chứng chỉ CFO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Bà Hằng có hơn 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán. Bà từng là Kế toán trưởng Công ty Dệt Thắng Lợi, Công ty CP Chứng khoán Gia Quyền. Từ 2008 đến nay, bà Hằng là kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư phát triển Phong Phú. Từ năm 2010 đến nay, bà Hằng được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Trưởng ban kiểm soát Công ty TNHH MTV Bất động sản Phong Phú.
- Kế toán trưởng công ty CP đầu tư phát triển Phong Phú.

• THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (năm 2005).

2. ÔNG NGUYỄN KHẮC SƠN THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân Quản trị kinh doanh.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Ông Sơn có hơn 8 năm kinh nghiệm quản lý kinh doanh tại Công ty VMEP – SYM Việt Nam. Từ năm 2006 đến tháng 5/2010 ông là Giám đốc Bộ phận đầu tư tài chính Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức (ThuDuc House). Từ tháng 6 năm 2010 đến nay, ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Phát triển nhà Thủ Đức. Hiện ông là thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng.
- Ủy viên HĐQT các công ty: Công ty CP Đầu tư Phước Long, Công ty CP đầu tư Khánh Phú.
- Ủy viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Phát triển nhà Thủ Đức.
- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thông Đức.

3. BÀ VŨ THỊ THÙY DƯƠNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

• TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân kinh tế; Chứng chỉ CFO.

• KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

Bà Thùy Dương có 13 năm kinh nghiệm kế toán viên và Trưởng phòng kế toán & nguồn vốn Công ty Tài chính dệt may. Từ năm 2010 là Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán - Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Từ năm 2011 đến nay là Phó ban Tài chính Kế toán - Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Hiện bà là thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty CP Phong Phú.

• CÁC CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Phó ban Tài chính Kế toán - Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- Trưởng ban kiểm soát công ty CP Bông Việt Nam.

• THÀNH TÍCH:

Chiến sĩ thi đua cơ sở (năm 2010). Chiến sĩ thi đua Tập đoàn DMVN (năm 2011, 2012).

5.751

Là tổng số cán bộ, công nhân viên hiện đang làm việc tại group Phong Phú. Độ tuổi trung bình của người lao động là 37.



SỢI CHỈ MAY



Ngành sợi Phong Phú hiện có các công ty sản xuất kinh doanh tại TP.HCM, Bảo Lộc, Nha Trang với 7 nhà máy sản xuất và kiểm soát gần 30 vạn cọc sợi, trong đó có gần 25 vạn cọc sợi đơn, 3 vạn cọc sợi se và gần 5.000 rotor OE, đạt tổng năng lực sản xuất bình quân một năm hơn 32.000 tấn sợi - chỉ may các loại, bao gồm những mặt hàng:

1. SỢI CHỈ MAY: Chi số Ne từ 20 - 80 theo tiêu chuẩn chất lượng châu Âu để cung cấp cho khách hàng Coats và thị trường xuất khẩu.

2. SỢI RING: Chi số Ne từ 6 - 60 với chất lượng cao và thành phần đa dạng như 100% cotton,

100% PE, CVC, TC, T/R dùng cho dệt thoi và dệt kim. Trong đó các loại sợi đặc biệt như:

- Sợi Siro: Sợi được kéo chập 02 sợi thô trên máy sợi con, làm tăng chất lượng sợi (độ bền đứt cao, độ đồng đều cao, độ xù lông giảm), dùng để sản xuất vải denim chất lượng cao.

- Sợi Cotton Bọc Thun: Sợi có lõi sợi thun được bao bọc bởi sợi cotton bên ngoài, dùng để sản xuất các loại vải có tính co giãn, đàn hồi cao như denim thun, sản xuất vải thun 3 chiều, 4 chiều, găng tay, vớ,...

- Sợi Cotton Bọc Polyester:

Sợi có cường lực, độ đồng đều cao và độ xù lông giảm, tạo hiệu ứng màu trên vải khi nhuộm hai thành phần.

- Sợi Cotton Bọc Filament: Sợi có lõi filament được bao bọc bởi sợi cotton, làm tăng cường lực mà vẫn đảm bảo tính hút ẩm, độ mềm mại của cotton.

- Sợi Multi Count: Thuận lợi trong sản xuất tại nhà máy dệt do chỉ cần dùng một loại sợi để sản xuất, không cần phải tính toán phối trộn nhiều loại sợi với chỉ số khác nhau.

- Sợi Multi Twist: Tạo được hiệu ứng sản phẩm do quá

trình ăn màu không đều, sự biến đổi của sản phẩm không nhìn thấy bằng mắt thường, hiệu ứng thể hiện rõ ở công đoạn nhuộm hoàn tất.

- Sợi Slub Yarn: Tạo được vân nổi trên bề mặt vải nhờ vào những điểm slub với độ lớn khác nhau trên cùng một thân sợi. Các hiệu ứng có thể kiểm soát được theo dạng chu kỳ lặp lại hoặc ngẫu nhiên tới 300 mẫu cho một chu kỳ tùy theo chọn lựa.

3. SỢI OE: Chi số Ne từ 6 - 20 với chất lượng đa dạng và nhiều thành phần như 100% cotton, 100% PE, CVC, TC, T/R cung cấp cho dệt vải denim, dệt khăn.

Sản phẩm sợi Phong Phú được sản xuất trên dây chuyền công nghệ hiện đại của châu Âu, Mỹ, Nhật Bản... đặc biệt là dây chuyền kéo sợi tự động của hãng Rieter hiện đại nhất Đông Nam Á, được điều khiển bằng hệ thống robot tự động giúp tăng năng suất lao động. Bên cạnh đó, chất lượng sản phẩm được quản lý chặt chẽ bằng các máy móc thiết bị kiểm tra tiên tiến, đảm bảo đáp ứng các thông số tiêu chuẩn kỹ thuật nghiêm ngặt. Do đó, sản phẩm sợi Phong Phú từ phân khúc trung bình đến cao cấp đều được đối tác, khách hàng ưa chuộng và đánh giá cao.

Hiện nay sản phẩm sợi Phong Phú đã chiếm lĩnh thị trường

trong nước đặc biệt cho phân khúc sợi chỉ may cao cấp, sợi cotton ring, sợi cotton ring fancy và sợi cotton OE. Ngoài ra, Phong Phú còn là nhà cung cấp chính sản phẩm sợi chỉ may chất lượng cao cho Tập đoàn Coats, các doanh nghiệp trong và ngoài Vinatex...

Tại thị trường nước ngoài, sản phẩm sợi Phong Phú được xuất khẩu sang nhiều nước trên thế giới như Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Thái Lan, Ai Cập, Brazil, Colombia... và không ngừng mở rộng sang các thị trường tiềm năng khác

VẢI THỜI TRANG

Là doanh nghiệp dẫn đầu trong ngành sản xuất vải jean tại Việt Nam, sản phẩm vải jean Phong Phú được sản xuất trên dây chuyền công nghệ tiên tiến, áp dụng hệ thống điều khiển thuộc nhuộm indigo tự động, hiện đại của Tây Âu, hệ thống hoàn tất đa dạng từ đốt lông, rũ hồ, làm bóng đến sanfor vải. Đồng thời công nghệ nhuộm màu hiện đại được đưa vào ứng dụng nên vải có màu sắc phối hợp đa dạng, độ bền màu cao, wash được nhiều cấp ánh màu.

Bên cạnh mặt hàng vải jean,

Phong Phú cung cấp cho thị trường các dòng sản phẩm vải cao cấp khác như vải kaki, vải kate, vải dệt thoi, vải dệt kim... đem đến cho khách hàng nhiều sự lựa chọn trong thế giới vải đầy màu sắc của Phong Phú.

VẢI JEAN: Các sản phẩm jean của công ty bao gồm jean truyền thống (stretch, stretch fancy, fancy cross-hatch, ramie, polyester, jacquard với đặc tính vượt trội về màu sắc, kiểu dệt đa dạng, công đoạn xử lý hoàn tất đặc biệt đảm bảo độ bền và tính thẩm mỹ cao), jean thun,

jean 100% cotton, jean xước, jean jacquard, jean được làm từ những nguyên liệu đặc biệt như sợi tre, sợi lanh, tencel...

Hiện nay, Phong Phú đang nghiên cứu triển khai dòng sản phẩm vải jean mới làm từ nguồn nguyên liệu cotton Pima - một trong những dòng cotton cao cấp được nhiều khách hàng quan tâm và có nhiều ưu điểm nổi bật như có cường lực kéo đứt rất cao, mềm mại, hút ẩm, dễ chịu, thoải mái, chống nhàu, chống tĩnh điện...

VẢI KHAKI: Bao gồm các loại vải như: Hatcher 99% cotton chải kỹ 1% spandex, Addison 100% cotton chải kỹ, Ogden 60% cotton, 40% Polyester

VẢI DỆT KIM: Bao gồm các kiểu dệt Pique, Interlock, Rib, Thermal... dệt từ các loại sợi chỉ số từ 16 đến 60 với nhiều thành phần: 100% Cotton, TC, CVC...

Năng lực sản xuất vải thời trang của Phong Phú: Vải jean: 24 triệu m²/năm, vải khaki: 30 triệu yd²/năm, vải dệt kim: 2.500 tấn/năm.

Các dòng sản phẩm vải của Phong Phú được phân phối trực tiếp đến các nhà sản xuất và thị trường trong và ngoài nước.

VẢI DENIM DỆT KIM: Có đặc tính mềm mại và độ đàn hồi lớn. Định hình và hoàn tất trên thiết bị hiện đại, đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng, mang lại sự sang trọng và thanh lịch cho người mặc. Sản phẩm dành cho phân khúc cao cấp.

VẢI COATING: Dùng công nghệ tiên tiến của Hàn Quốc

phủ lên bề mặt vải một lớp polime, làm tăng tính thẩm mỹ và tính thời trang cho sản phẩm.

VẢI BHLĐ: Vải được sản xuất trên chất liệu sợi pha cotton và polyester nhằm tận dụng ưu điểm của 2 loại chất liệu này, nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động trong quá trình làm việc.



SẢN PHẨM DỆT GIA DỤNG

Sản phẩm dệt gia dụng Phong Phú được sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng quốc tế 100 của Oeko-tex, sử dụng dây chuyền công nghệ khép kín từ khâu dệt, nhuộm và may hoàn tất, bao gồm khoảng 400 máy dệt và dây chuyền nhuộm công nghệ tiên tiến, đạt năng lực sản xuất trên 500 tấn thành phẩm/tháng.

Một trong những đặc điểm nổi bật của sản phẩm gia dụng Phong Phú là sử dụng

các nguyên liệu có nguồn gốc thiên nhiên, thân thiện với môi trường như cotton, tơ tằm, gỗ, sỏi, tre, nứa, lá, đậu nành, sữa... kết hợp với việc áp dụng các quy trình sản xuất cổ điển, thời gian sản xuất dài, không hóa chất độc hại nên các sản phẩm gia dụng, đặc biệt là mặt hàng khăn bông cao cấp luôn đạt được nhiều tính năng vượt trội:

- Hút ẩm tốt, thấm nước cao
- Không bị đổ lông

• Không ra màu hoặc phai màu

• Không có hóa chất độc hại ảnh hưởng đến sức khỏe, an toàn cho người sử dụng

• Không có bụi bông, không bị hôi hay bị khô cứng, không gây mẫn cảm với da, khả năng kháng khuẩn, chống nấm mốc cao.

Đặc biệt, dòng sản phẩm mang thương hiệu Mollis, Mollis Extra và Mollis Ecol bao gồm các loại khăn sử dụng

chất liệu đặc biệt, khăn 100% cotton xơ dài, khăn theo mùa, áo choàng tắm... có thêm những đặc tính ngăn tia cực tím, chống khuẩn, bảo vệ sức khỏe, sau quá trình sử dụng sẽ tự phân hủy trong môi trường tự nhiên, không gây ô nhiễm.

Bên cạnh hai mặt hàng chủ lực là khăn và áo choàng tắm, Phong Phú đang mở rộng và phát triển chuỗi sản phẩm gia dụng sang các mặt hàng khác như chăn, drap, gối, rèm

cửa, vớ... nhằm đem đến sự lựa chọn đa dạng cho khách hàng.

Hiện nay, ngành dệt gia dụng của Phong Phú có một hệ thống hơn 500 khách hàng gồm các đại lý, nhà phân phối, đặc biệt là hệ thống siêu thị trải rộng trên toàn quốc như CoopMart, BigC, Metro, Saigon Satra, Lotte Mart, Maxi Mart, Vinatex Mart...

Sản phẩm gia dụng của Phong

Phú đã được nhiều tập đoàn kinh doanh may mặc và siêu thị hàng đầu thế giới đặt hàng để cung cấp cho thị trường Nhật, Mỹ, Châu Âu. Một trong những khách hàng lớn của Phong Phú là Tập đoàn siêu thị Target - Hoa Kỳ đã chọn Phong Phú làm đối tác chiến lược và cam kết hợp tác lâu dài.



THỜI TRANG PHONG PHÚ

May mặc của Phong Phú đang dẫn chiếm lĩnh thị trường trong và ngoài nước thông qua những bộ sưu tập độc đáo, đa dạng theo mùa và đặc biệt cập nhật nhanh xu hướng thời trang thế giới. Với mục tiêu tất cả vì khách hàng, Phong Phú hướng đến cung cấp giải pháp may mặc trọn gói và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm. Phong Phú hiện có trên 100 chuyên may hiện đại phục vụ cho thị trường xuất khẩu và nội địa. Xuất phát từ 03 nhà máy may xuất khẩu liên doanh với Tập đoàn Guston Molinel (Pháp) từ năm 1991, Phong Phú đã tổ chức lại hệ thống may mặc với việc xây mới thêm nhà máy may Jean xuất khẩu với dây chuyền may hiện đại sử dụng nguyên liệu vải denim của Phong Phú, liên kết phát triển may mặc với một số đối tác khác nhằm vươn tới thị trường rộng lớn tại Hoa Kỳ, Tây Âu, cũng như các thị trường tiềm năng khác trên thế giới. Năm 2012, Phong Phú đã đầu tư thêm 3 dự án mới với tổng số vốn đầu tư hơn 54 tỷ đồng. Trong đó, có 01 dự án ở TP.HCM, 01 dự án ở Nha Trang - Khánh Hòa và 01 dự án tại Đà Nẵng với tổng sản phẩm may mặc tăng thêm 4,5 triệu sản phẩm, nâng tổng năng lực sản xuất đạt trên 24,5 triệu sản phẩm các loại/ năm (tăng 6.6% so với năm 2011).



Năng lực sản xuất sản phẩm thời trang của Phong Phú:

- Quần áo jeans: 51 chuyên may - 9.5 triệu sản phẩm/năm.
- Quần áo dệt thoi: 33 chuyên may - 6 triệu sản phẩm/năm.
- Quần áo dệt kim: 16 chuyên may - 4.8 triệu sản phẩm/năm.

Đối với thị trường xuất khẩu, Phong Phú là nhà cung cấp các sản phẩm may mặc cho nhiều nhãn hiệu thời trang nổi tiếng trên thế giới như: Express, Buckle, Pacsun, Pink, Limited, JC Penney, Kohl's (Hoa Kỳ), Esprit, Tom Taylor, Replay Best Seller, Mango, Siplec (EU)...và không ngừng mở rộng mạng lưới khách hàng xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng.

Song song với chiến lược đẩy mạnh xuất khẩu, Phong Phú cũng chú trọng phát triển thị trường nội địa và bước đầu thành công với nhãn hiệu POP Jeans, Phong Phu Jeans được khách hàng trong nước quan tâm và yêu thích. Với mục tiêu xây dựng thương hiệu thời trang đầy tính năng động, sáng tạo và không ngừng đổi mới, Phong Phú sẽ đẩy mạnh nghiên cứu cải tiến công nghệ sản xuất, đa dạng hóa nguồn nguyên liệu và tăng cường đầu tư khâu thiết kế. Thời trang Phong Phú với chuỗi thời trang dạo phố, thời trang thể thao, thời trang công sở... luôn tận dụng những yếu tố khác biệt và chú trọng chất lượng cũng như tính năng sản phẩm để thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.



BẤT ĐỘNG SẢN - ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN



Với triết lý “Cho cuộc sống thêm Phong Phú” và thực hiện chiến lược phát triển đa ngành, Phong Phú đã mở rộng đầu tư sang lĩnh vực Bất động sản chủ yếu ở ba loại hình chính:

- Đầu tư xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp
- Đầu tư xây dựng cao ốc văn phòng, chung cư và khu đô thị
- Đầu tư xây dựng khu biệt thự, du lịch và nghỉ dưỡng

Một số dự án tiêu biểu: Dự án

khu nhà ở liên kế và chung cư Nhân Phú (1,4 ha) tại phường Tăng Nhơn Phú B - Q9, TP.HCM; Dự án nhà ở Tăng Phú House (3,7 ha), tại Khu phố 4, phường Phước Long B, Q.9, TP.HCM; Dự án Cụm công nghiệp Phong Phú - Sagri (94,3ha) tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, TP.HCM; Dự án biệt thự vườn Phong Phú - Lương Hòa (204 ha) tại xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An; Dự án Trung tâm thương mại và dịch vụ giải trí Đà Lạt tại 37 Trần Hưng Đạo - TP. Đà Lạt; Dự án khu Resort và Golf Lăng Cô (290 ha) tại tỉnh Thừa Thiên

Huế; Dự án khu biệt thự nghỉ dưỡng Phong Phú - La Gi (3,5 ha) tại huyện Hàm Tân tỉnh Bình Thuận v.v..

Các dự án Phong Phú đầu tư đều có tiềm năng khai thác rất lớn, hứa hẹn sẽ đem đến:

- Môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại
- Môi trường sống xanh với những tổ ấm tiện nghi, đa dạng và tiện ích
- Nơi thư giãn, nghỉ ngơi sau những ngày làm việc mệt mỏi.



Phong Phú đã xây dựng được mối quan hệ tốt trên cơ sở hợp tác cùng có lợi với rất nhiều tổ chức tài chính và quỹ đầu tư uy tín để có thể tận dụng nguồn ngoại lực này, thúc đẩy nhanh các dự án đầu tư nằm trong định hướng phát triển của Tổng công ty.



THÀNH TÍCH

Tăng trưởng của Tổng công ty giai đoạn 2002 – 2012

Thực hiện chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, trong 10 năm qua (2002 -2012) CB.CNV Tổng Công ty CP Phong Phú đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, chung sức chung lòng đưa Tổng công ty từng bước phát triển bền vững.

Những điểm sáng dễ nhận diện của Phong Phú trong hơn 10 năm qua là quy mô không ngừng phát triển, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước, uy tín thương hiệu ngày càng nâng cao, đời sống, thu nhập của người lao động liên tục được cải thiện.



2012

Là năm Phong Phú tiếp tục vinh dự được tặng cờ thi đua xuất sắc của Thủ tướng Chính phủ. Tổng công ty lần thứ 3 liên tiếp nhận giải thưởng Thương hiệu Quốc gia. Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc TCT được vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động hạng II. 2 Phó tổng giám đốc TCT vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương lao động hạng III.

THÀNH TÍCH VÀ CÁC DANH HIỆU ĐẠT ĐƯỢC CỦA TỔNG CÔNG TY CP PHÒNG PHÚ

STT	THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC	ĐƠN VỊ CẤP	NĂM
01	Đơn vị Anh hùng Lao động	Nhà nước	2000
02	Huân chương độc lập hạng 1,2,3	Nhà nước	1996, 2002, 2006
03	Huân chương Lao động hạng 2,3	Nhà nước	1991, 1996
04	Huân chương Chiến công hạng 3	Nhà nước	1989
05	Doanh nghiệp Nhà nước tiêu biểu	Nhà nước	2004, 2005, 2006
06	Cờ thi đua của Thủ tướng Chính Phủ	Thủ tướng Chính phủ	2009,2010, 2011, 2012
07	Giải thưởng Doanh nghiệp hội nhập và phát triển (lần 3)	Bộ Công thương	2009
08	Thương hiệu Quốc gia	Bộ Công thương	2010, 2011, 2012
09	Doanh nghiệp tiêu biểu Ngành Dệt may Việt Nam	Hiệp hội Dệt May Việt Nam	2006, 2008
10	Giải thưởng Nhân ái Việt Nam	Ban Thi đua khen thưởng TW	2009
11	Cúp vàng vì sự phát triển cộng đồng	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	2006
12	Giải Sao vàng đất Việt	Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam	2006, 2010, 2011, 2012
13	Giải thưởng Thương hiệu Việt Hội nhập WTO (PPH)	Liên hiệp các hội KHKT Việt Nam	2008
14	Nhãn hiệu nổi tiếng VN lần 4 (PPH)	Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam	2009
15	Top 10 nhà cung cấp xuất sắc của tập đoàn Target	Target Corporation	2006
16	Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín	VCCI	2006
17	Thương hiệu Việt yêu thích	Báo Doanh nhân	2004
18	Topten Thương hiệu Việt	Chương trình Thương hiệu Việt	2006
19	Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất VN về quy mô và Doanh thu (178)	Chương trình VRN 500 Báo Điện tử Vietnam net	2009

20	Confidence in textile – Tested for harmful substances (PPH)	Oeko-Tex Standard 100	2009
21	Hàng Việt Nam chất lượng cao	Báo Sài Gòn Tiếp Thị	2004,2005,2006, 2009, 2011, 2012
22	Doanh nghiệp tiêu biểu ngành may Việt Nam 2009 (PPJ): Doanh nghiệp đạt hiệu quả kinh doanh cao Doanh nghiệp quản lý môi trường tốt	Thời báo kinh tế Sài Gòn, Hiệp hội Dệt May Việt Nam, Hiệp hội da giày Việt Nam	2009
23	Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam về quy mô và doanh thu (180)	Chương trình VRN 500 - Báo Điện tử Vietnam net	2010
24	Top 5 doanh nghiệp tiêu biểu ngành Dệt (Coats PP)	Thời báo KTSG – Hiệp hội Dệt may- Da giày Việt Nam	2010
25	Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu toàn diện ngành May (PPJ)	Thời báo KTSG – Hiệp hội Dệt may- Da giày Việt Nam	2010
26	Doanh nghiệp tiêu biểu ngành dệt may Việt Nam 2010 (PPH) với các danh hiệu: - Doanh nghiệp chiếm lĩnh thị trường nội địa - Doanh nghiệp quản lý môi trường tốt - Doanh nghiệp áp dụng công nghệ thông tin tốt - Doanh nghiệp phát triển mặt hàng có tính khác biệt cao	Thời báo KTSG – Hiệp hội Dệt may- Da giày Việt Nam	2010
27	Doanh nghiệp tiêu biểu ngành dệt may Việt Nam 2010 (PPYT) với các danh hiệu: - Doanh nghiệp chiếm lĩnh thị trường nội địa. - Doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội tốt. - Doanh nghiệp quản lý môi trường tốt. - Doanh nghiệp áp dụng công nghệ thông tin tốt. - Doanh nghiệp tăng trưởng kinh doanh cao.	Thời báo KTSG – Hiệp hội Dệt may- Da giày Việt Nam	2010
28	Bảng khen Doanh nghiệp đồng hành và chung tay cùng chương trình Nghĩa tình Trường Sơn	UBND - TP.HCM	2011
29	Top 200 doanh nghiệp có quy mô và doanh thu lớn nhất Việt Nam	Bảng xếp hạng VNR 500 - Báo Điện tử Vietnam net	2011, 2012
30	Thương hiệu mạnh Việt Nam	Cục xúc tiến thương mại + Thời báo Kinh tế Việt Nam	2008, 2010, 2012
31	Danh hiệu Đẳng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu 3 năm (2009 - 2011)	Đảng bộ khối doanh nghiệp trung ương	2012

HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI



Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng công ty CP Phong Phú luôn luôn quan tâm và hướng ứng tích cực các hoạt động xã hội từ thiện hướng về cộng đồng. Hàng năm, Phong Phú đều tài trợ và ủng hộ cho các chương trình xã hội từ thiện vì cộng đồng như:

Chăm sóc bà mẹ Việt Nam anh hùng; hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương cho các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, các gia đình khó khăn; hỗ trợ nạn nhân chất độc da cam; xây dựng trường học, trao tặng học bổng cho trẻ em nghèo, trẻ mồ côi, khuyết

tật; ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt; tài trợ cho các phong trào văn hóa, thể thao, giáo dục, khoa học... với tổng số tiền hàng chục tỉ đồng. Đồng hành cùng Tổng công ty các tổ chức đoàn thể như Đoàn thanh niên, Công đoàn... cũng có những hoạt động rất thiết thực chăm lo tốt đời sống

cho người lao động và cộng đồng. Tất cả những chương trình mà Phong Phú thực hiện đều thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng, qua đó thể hiện nét đẹp văn hóa của một doanh nghiệp có bề dày truyền thống gần 50 năm hình thành phát triển.



10 SỰ KIỆN NỔI BẬT CỦA PHONG PHÚ NĂM 2012

2012 là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của Tổng công ty. Dưới đây là những sự kiện nổi bật của Phong Phú sau một năm nhìn lại...



1 Tổng công ty nhận Cờ thi đua xuất sắc của Thủ tướng Chính phủ. Ban lãnh đạo nhận Huân chương Lao động hạng nhì, ba.

Đây là phần thưởng xứng đáng cho những nỗ lực không mệt mỏi của tập thể CB.CNV Tổng công ty và các công ty thành viên trong việc vượt khó, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2012. Cùng thời điểm này, Chủ tịch Nước cũng đã có quyết định tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì, ba cho 4 cán bộ lãnh đạo Tổng công ty. Theo đó, ông Trần Quang Nghị - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty CP Phong Phú và ông Phạm Xuân Lập - Bí thư Đảng ủy, Tổng giám đốc Tổng công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì. Ông Phạm Xuân Trinh - Phó Tổng giám đốc Thường trực và bà Bùi Thị Thu - Phó Tổng giám đốc được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba.



2 Phong Phú 3 lần liên tiếp nhận giải thưởng Thương hiệu quốc gia

Năm 2012, Tổng công ty CP Phong Phú tiếp tục vinh dự nhận giải thưởng Thương hiệu Quốc gia. Đây là giải thưởng duy nhất cấp Chính phủ được trao tặng 2 năm một lần do Hội đồng Thương hiệu Quốc gia và Bộ Công thương phối hợp tổ chức xét chọn dựa trên các tiêu chí nghiêm ngặt về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, quy trình sản xuất kinh doanh, cung ứng sản phẩm, dịch vụ, phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường... Phong Phú cũng là doanh nghiệp đạt được giải thưởng này trong 3 lần liên tiếp.

3 Đại hội cổ đông thường niên năm 2012

Đại hội diễn ra ngày 09/4/2012 với sự tham dự của lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt Nam cùng 191 cổ đông, đại diện cho 48.334.632 cổ phần, đạt tỷ lệ 96.7% vốn điều lệ của Tổng công ty. Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức nhưng với những nỗ lực to lớn của toàn thể CB.CNV và sự quản lý điều hành hiệu quả của Ban lãnh đạo Tổng công ty, sự đồng thuận của các cổ đông, đặc biệt là sự hỗ trợ của Vinatex, đã giúp Phong Phú vượt khó thành công và gặt hái những kết quả đáng khích lệ với tổng doanh thu đạt 4.715 tỉ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt hơn 380 tỉ đồng, tỉ lệ chia cổ tức đạt 25% trên mệnh giá.



4 Nhà máy sợi 4 vạn cọc đi vào hoạt động

Tổng Công ty CP Phong Phú và Công ty CP Dệt May Nha Trang đã khánh thành và đưa vào sử dụng nhà máy sợi 4 vạn cọc. Sau hơn 13 tháng khẩn trương thi công, xây dựng, lắp đặt thiết bị và tổ chức sản xuất, đến đầu tháng 04/2012 nhà máy đã đi vào hoạt động. Nhà máy có quy mô 14.800m², tổng mức đầu tư 328 tỉ đồng. Với công suất 4.200 tấn/năm, dự án góp phần nâng tổng số cọc sợi của Phong Phú lên gần 350.000 cọc với năng lực sản xuất 40.700 tấn/năm, qua đó khẳng định vai trò chủ đạo ngành sợi của Phong Phú trong ngành dệt may Việt Nam.



5 Đại hội CNVC Tổng công ty

Tổng công ty đã tổ chức thành công Đại hội công nhân viên chức năm 2012 với sự tham dự của 110 đại biểu đại diện cho CB.CNV Phong Phú. Đại hội đã diễn ra trong không khí đoàn kết, cởi mở và phát huy cao tinh thần dân chủ. Đại hội cũng đã biểu quyết thông qua nghị quyết và các quy chế, quy định, nội quy lao động ký kết thỏa ước lao động tập thể năm 2012 và tuyên dương các cá nhân điển hình đã có những đóng góp xuất sắc cho Tổng công ty trong năm 2012.



HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

6 Đại hội Công đoàn Tổng công ty nhiệm kỳ 2013 - 2018

Đại hội Công đoàn Tổng công ty lần thứ 18 (nhiệm kỳ 2013 - 2018) đã diễn ra trong không khí cởi mở, dân chủ. Đại diện lãnh đạo công đoàn cấp trên, lãnh đạo Tổng công ty cùng 147 đại biểu đại diện cho hơn 2.806 CB.CNV trong toàn group Phong Phú tham dự. Đại hội đã bầu ban chấp hành Công đoàn Tổng công ty nhiệm kỳ 2013 - 2018 gồm 09 đồng chí.



7 Đại hội Đoàn Thanh niên Tổng công ty nhiệm kỳ 2012 - 2015

Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tổng công ty lần thứ 14 (nhiệm kỳ 2012 - 2015) được tổ chức với sự tham dự của 150 đại biểu đại diện cho 525 đoàn viên trong group Phong Phú. Đại hội đã bầu BCH mới nhiệm kỳ (2012 - 2015) gồm 9 đồng chí. Với khẩu hiệu hành động: "Tuổi trẻ Phong Phú đoàn kết - tốc độ - trí tuệ xung kích vì sự phát triển của đơn vị", đại hội đã thể hiện quyết tâm xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh, xứng đáng là lá cờ đầu trong phong trào đoàn của ngành dệt may Việt Nam.

8 Ngày hội tuổi thơ Phong Phú

Ngày hội tuổi thơ Phong Phú - Liên hoan học sinh giỏi năm 2012 do Công đoàn và Đoàn Thanh niên Tổng công ty phối hợp tổ chức nhân dịp ngày Quốc tế thiếu nhi 01/06. Có hơn 500 thiếu nhi là con em CB.CNV Phong Phú đến với ngày hội. Chương trình đã tặng 1.280 phần quà cho các cháu dưới 14 tuổi với tổng kinh phí hơn 310 triệu đồng. Đây là một nét đẹp văn hóa truyền thống của Tổng công ty nhằm mục đích động viên, khuyến khích tinh thần học tập, phấn đấu rèn đức, luyện tài và xây dựng một sân chơi lành mạnh, thân thiện và vui tươi cho trẻ em là con của CB.CNV Phong Phú.



9 Mở bán chính thức dự án Nhân Phú và Tặng Phú House

Lễ mở bán đất nền dự án Nhân Phú và Tặng Phú House đã được Tổng công ty tổ chức thành công ngày 15/08/2012. Việc đưa vào khai thác dự án Nhân Phú là nhằm tạo điều kiện để anh chị em CB.CNV Phong Phú nói riêng, CB.CNV ngành dệt may Việt Nam nói chung có cơ hội sở hữu "ngôi nhà mơ ước" để "an cư lạc nghiệp". Bên cạnh việc mở bán 51 lô đất nền của dự án Nhân Phú, Tổng công ty cũng đã phối hợp với Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn chính thức mở bán 78 lô đất nền của dự án Tặng Phú House để CB.CNV và người dân có thêm nhiều sự lựa chọn.



10 Ra mắt sản phẩm khăn cao cấp Mollis - Ecol

Công ty cổ phần Dệt gia dụng Phong Phú (PPH) đã cho ra mắt sản phẩm mới khăn bông sinh thái Mollis - Ecol với tính năng vượt trội. Sản phẩm Mollis - Ecol được sản xuất từ những nguyên liệu như 100% cotton, tre, gỗ sồi, đậu nành, tơ tằm, silk, sợi hoạt tính làm từ xơ dừa. Phần màu nhuộm được chiết xuất dung dịch màu từ nguyên liệu sẵn có trong thiên nhiên như lá cây, vỏ cây, quả và củ nên có mùi thơm tự nhiên, mềm mại, thấm hút tốt và bền màu theo thời gian.

4.646

Là tổng doanh thu hợp nhất của Phong Phú đạt được năm 2012, tăng 8% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao.

304

Là mức lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt được của Phong Phú năm 2012, tăng 2% so với chỉ tiêu nghị quyết Đại hội cổ đông giao.

25%

Là tỉ lệ chia cổ tức năm 2012 của Tổng công ty CP Phong Phú.



KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

THUẬN LỢI

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đầy trách nhiệm và sự hỗ trợ có hiệu quả của lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt Nam, của HĐQT Tổng công ty.
- Chính Phủ đã ban hành kịp thời những chính sách hỗ trợ nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thông qua việc giãn và giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, đồng thời đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước nhằm mở rộng thị trường và hỗ trợ đầu ra cho các doanh nghiệp.
- Năm 2012, toàn ngành dệt may vẫn duy trì mức độ tăng trưởng ổn định, tiếp tục là ngành có kim ngạch xuất khẩu dẫn đầu cả nước. Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may và xơ sợi toàn ngành đạt 17,2 tỷ USD, tăng 8,5% so với cùng kỳ 2011.
- Thị trường tiêu thụ sản phẩm dệt may trong nước tăng trưởng khá, thêm vào đó là hiệu quả từ chính sách khuyến khích tiêu thụ sản phẩm nội địa, đặc biệt là hiệu ứng trong thời gian dài của cuộc vận động "Người Việt ưu tiên dùng hàng Việt".
- Sự chủ động, linh hoạt và quyết liệt trong công tác quản lý điều hành của ban lãnh đạo cùng sự sáng tạo, đoàn kết, thống nhất trên dưới một lòng của toàn thể CB.CNV Phong Phú là sức mạnh nội lực to lớn giúp Tổng công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2012.

KHÓ KHĂN

- Trong năm 2012, tình hình kinh tế vẫn diễn biến phức tạp, các doanh nghiệp nói chung và Phong Phú nói riêng phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức. Đặc biệt tình hình nguyên liệu (bông, xơ) biến động bất thường làm cho chất lượng sản phẩm không ổn định, khả năng cạnh tranh yếu, thị trường tiêu thụ giảm sút.
- Tình hình xuất khẩu cũng gặp nhiều khó khăn khi những lợi thế trước đây của các doanh nghiệp (về giá, nguồn nhân lực) không còn phát huy tác dụng. Các doanh nghiệp Việt Nam không những bị các rào cản thương mại mà những lợi thế của Việt Nam cũng đang dần mất đi khi các quốc gia khác cũng đang nỗ lực cạnh tranh bằng nhiều biện pháp tích cực hơn.
- Giá điện, xăng dầu, lãi suất ngân hàng tăng cao làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ngày càng khó khăn hơn. Năm 2012, các doanh nghiệp nói chung phải gánh lãi suất ngân hàng ở mức khá cao từ 12%-15%, dẫn đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp hạn chế.
- Thị trường chứng khoán diễn biến xấu trong suốt một thời gian dài, nhiều doanh nghiệp niêm yết làm ăn thua lỗ làm cho nhiều nhà đầu tư không mặn mà với kênh chứng khoán vốn được xem là kênh huy động vốn hiệu quả của phần lớn các doanh nghiệp.
- Thị trường bất động sản đình trệ và hoạt động trầm lắng, giá cả sụt giảm ở tất cả các phân khúc thị trường. Số lượng giao dịch bất động sản giảm mạnh, thậm chí nhiều dự án không có giao dịch.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2012

Mặc dù phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng tập thể CB.CNV Tổng công ty đã phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động sáng tạo, toàn tâm toàn lực phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012 (HỢP NHẤT) (ĐVT: Triệu đồng)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THEO NQ ĐHCĐ	THỰC HIỆN NĂM 2012	
				GIÁ TRỊ	% SO SÁNH
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	4,300,000	4,645,899	108%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tr. đồng	300,000	304,573	102%
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tr. đồng	260,000	262,793	101%
5	Vốn chủ sở hữu	Tr. đồng		625,000	
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/VCSH (ROE)	%		42.04%	
7	Thu nhập trên 1 cổ phiếu/EPS	đồng/cp		3,602	

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2012 CỦA RIÊNG TỔNG CÔNG TY MẸ (PHONG PHÚ) (ĐVT: Triệu đồng)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THEO NQ ĐHCĐ	THỰC HIỆN NĂM 2012	
				GIÁ TRỊ	% SO SÁNH
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	1,500,000	1,830,543	122%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	210,000	212,108	101%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	195,000	210,888	108%
5	Vốn chủ sở hữu	Tr. đồng		625,000	
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/VCSH (ROE)	%		33.7%	
5	Thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS)	đồng/cp		3,892	

Như vậy, Tổng Công ty cổ phần Phong Phú đã hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2012 với:

- Doanh thu đạt 1.830 tỷ đồng, tăng 22% so với Nghị quyết ĐHCĐ năm 2012
- Lợi nhuận trước thuế đạt 212 tỷ, tăng 1% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012
- Lợi nhuận sau thuế đạt 210 tỷ đồng, tăng 8% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn đạt 33,7%, tăng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012.

3. TÌNH HÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC (ĐVT: Triệu đồng)

TT	NỘI DUNG	THEO NQ ĐHCĐ	THỰC HIỆN
	Lợi nhuận sau thuế năm 2012	195,000	210,888
a/	Các khoản giảm trừ		6,815
b/	Lợi nhuận còn lại phân phối	195,000	204,073
	+ Quỹ dự phòng tài chính (3%)		10,204
	+ Chia cổ tức cho cổ đông (25%/VĐL trong đó 20% bằng tiền mặt và 5% bằng cổ phiếu)		156,250
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi		15,786
	+ Quỹ đầu tư phát triển		15,500
	+ Trích thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành và kinh phí ngoại giao (3%)		6,122
	+ Trích thưởng cho HĐQT, BKS và Ban điều hành phần lợi nhuận vượt kế hoạch (10%)		211

• Các khoản trích trên có thể có sự thay đổi tùy thuộc vào kết quả quyết toán thuế năm 2012 làm ảnh hưởng đến lợi nhuận để phân phối, Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo sự thay đổi này cho cổ đông trong thời gian gần nhất.

• Thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ cổ tức được miễn giảm đến hết năm 2012.

• Tỷ lệ chia cổ tức năm 2012: 25%/mệnh giá. Trong đó: chi trả cổ tức bằng tiền mặt là 20%/mệnh giá và 5% cổ tức bằng cổ phiếu.

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

GIỚI THIỆU CHUNG | LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH

BÁO CÁO HĐQT

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

I. TÌNH HÌNH CHUNG

THUẬN LỢI

Việc chuẩn bị tham gia Hiệp định Đối tác Kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP) & Việt Nam đã được EU chọn làm đối tác thứ ba trong các nước ASEAN (cùng với Singapore và Malaysia) để đàm phán về hiệp định mậu dịch tự do (FTA) là cơ hội tốt cho các doanh nghiệp Việt Nam không chỉ có một thị trường rộng lớn, với các mức thuế quan ưu đãi, mà còn có cơ hội để tái cấu trúc và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Chính phủ tiếp tục kéo dài một số chính sách miễn, giảm thuế để hỗ trợ cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp tiếp cận vốn thuận lợi hơn. Ưu tiên nguồn tín dụng cho các doanh nghiệp sản xuất hàng hóa xuất khẩu, trong đó có hàng dệt may.

Với hàng loạt dự án đầu tư máy móc, thiết bị đã hoàn thành và nghiệm thu trong năm 2012 và các năm tiếp theo sẽ là thời điểm thuận lợi để Tổng công ty khai thác tối đa công suất, nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng tốt hơn nhu cầu đa dạng của khách hàng.

HĐQT, cơ quan Tổng Giám đốc Tổng công ty và các Công ty thành viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, chỉ đạo sát sao các hoạt động SXKD, đầu tư phát triển.

Chuỗi liên kết giữa các công ty thành viên Phong Phú được xem như nguồn nội lực quan trọng nhằm hỗ trợ, thúc đẩy lẫn nhau cùng phát triển, đồng thời là nhân tố tích cực tạo thêm thế và lực giúp Phong Phú vươn lên chiếm lĩnh thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo tốc độ tăng trưởng.

Thương hiệu của Tổng công ty và các Công ty thành viên ngày càng khẳng định chất lượng và sự tin tưởng của khách hàng, người tiêu dùng trong và ngoài nước.

THÁCH THỨC

Nền kinh tế thế giới năm 2013 dự báo sẽ rơi vào đợt suy thoái mới khi tình hình khủng hoảng nợ công tại châu Âu và sự suy yếu của nền kinh tế Mỹ chưa có dấu hiệu phục hồi. Khối các nước kinh tế mới nổi như Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil... cũng không nằm ngoài vòng xoáy suy thoái với lạm phát gia tăng sẽ kéo theo một loạt hệ quả tất yếu: tốc độ phục hồi kinh tế thế giới chậm lại, tình hình thất nghiệp và lạm phát gia tăng, tăng trưởng GDP chậm, thu nhập thực tế của người dân giảm sút, do vậy nhu cầu tiêu dùng với hàng nhập khẩu có khả năng giảm mạnh.

Việc tiếp cận lại thị trường Mỹ, Châu Âu còn nhiều khó khăn do giá bán chưa thể cạnh tranh với các nước khác có thế mạnh về dệt may. Bên cạnh đó thị trường truyền thống của ngành dệt may Việt Nam là Nhật sẽ có thêm sự cạnh tranh của các nhà sản xuất đến từ Ấn Độ, Trung Quốc, Pakistan.

Thị trường tiêu thụ nội địa giảm, đồng nghĩa với đơn hàng ít và mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn.

Thiết bị mới đầu tư nên chịu áp lực từ chi phí lãi vay, định phí cao, sản phẩm khó cạnh tranh, đặc biệt là thị trường xuất khẩu.

II. DỰ KIẾN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2013

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2013 (HỢP NHẤT)	KẾ HOẠCH 2013 (TCT MẸ)
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	4,500,000	1,600,000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	360,000	210,000
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	279,000	187,000
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%		20 - 25

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để đạt được các chỉ tiêu đề ra trong năm 2013, Tổng công ty và các Công ty thành viên cần phát huy tốt hơn nữa những thành quả đạt được, đồng thời thực hiện tốt một số giải pháp sau:

1. VỀ QUẢN LÝ:

- Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, đảm bảo công khai, minh bạch để làm cơ sở cho công tác quản lý, điều hành, giải quyết nhanh nhạy, kịp thời các vướng mắc phát sinh, các kiến nghị của CB.CNV nhằm tạo sự đoàn kết, đồng thuận cao, đảm bảo hài hòa trong quan hệ lao động.

- Cải tiến bộ máy quản lý từ các Ban, Phòng đến các phân xưởng, tổ đội sản xuất theo hướng giảm bớt đầu mối trung gian, đồng thời thông qua đợt kiểm điểm đánh giá hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, chuyên viên nhằm tạo sự đột phá cả về chất và lượng của nguồn nhân lực trong toàn Tổng công ty.

- Tái cấu trúc mô hình sản xuất của một số đơn vị cho phù hợp với tình hình hiện tại để đạt được hiệu quả kinh doanh và mục tiêu lợi nhuận.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt bằng các giải pháp đồng bộ, khoa học nhằm chiếm ưu thế về khả năng cạnh tranh, về phát triển thị trường trên cơ sở đó tạo sự đột phá về tốc độ tăng trưởng, nhất là đột phá về xuất khẩu trong năm 2013 và các năm tiếp theo.

- Chủ động nắm bắt thông tin, cân đối kịp thời kế hoạch nhập nguyên vật liệu (nhất là bông, xơ) phù hợp với biến động thị trường, đáp ứng kịp thời cho sản xuất. Quan tâm giải quyết nhanh các sản phẩm tồn kho, quản lý chặt chẽ việc thực hiện các định mức kinh tế, kỹ thuật và các chuẩn mực của Tổng công ty và các công ty thành viên.

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

GIỚI THIỆU CHUNG | LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH

BÁO CÁO HDQT

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

2. VỀ SẢN XUẤT:

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nhanh chóng triển khai đồng bộ các giải pháp để thiết kế và sản xuất các sản phẩm mới nhằm khai thác có hiệu quả các thiết bị hiện có, chiếm lĩnh thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Tăng cường cải tiến quy trình để tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu suất chạy máy, đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm bền vững.
- Thực hành tiết kiệm, áp dụng các phương pháp quản lý tiên tiến, giảm các hao phí bất hợp lý để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh.
- Xây dựng các chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật định hướng cho các đơn vị sản xuất tiếp cận chi phí sản xuất tối ưu. Thực hiện tốt công tác vệ sinh công nghiệp, cải thiện môi trường lao động.

3. VỀ TÀI CHÍNH:

- Tăng cường quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát tốt nguồn vốn lưu động và khai thác nguồn tài chính để thu xếp vốn cho các dự án cần ưu tiên triển khai và nguồn vốn cho đầu tư phát triển.
- Sử dụng và xử lý tốt thông tin thị trường tài chính, lãi suất, ngoại hối, cân trọng trong việc sử dụng cơ cấu vay và sử dụng những công cụ phát sinh.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán và kiểm soát nội bộ để ngăn ngừa rủi ro, phát hiện kịp thời sai sót trong nghiệp vụ tài chính, cũng như các nghiệp vụ khác. Hoàn thiện các quy định, quy chế về chi tiêu, mua bán, đấu thầu công khai minh bạch.
- Tiếp tục hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nhằm khai thác nguồn vốn đầu tư vào các dự án có khả năng sinh lời cao và các dự án có tiềm năng, triển vọng tốt.

4. MARKETING VÀ KINH DOANH:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh và marketing, xem đây là hai khâu cần đột phá và đẩy mạnh trong thời kỳ khủng hoảng. Chú trọng xây dựng và phát triển chuỗi đại lý bán hàng rộng khắp cả nước để chiếm lĩnh thị trường, mở rộng thị phần đối với các sản phẩm có thương hiệu tốt. Riêng các sản phẩm như dệt gia dụng, jeans và hàng may mặc cần phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ để vừa quảng bá thương hiệu vừa củng cố, mở rộng thị trường nội địa.
- Thực hiện tốt các cam kết về cung ứng sản phẩm, cung cấp dịch vụ, củng cố mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống lâu năm của Tổng công ty nhằm nâng cao doanh số xuất khẩu và doanh thu nội địa. Mở rộng và phát triển thị trường xuất khẩu sang các nước khối Nam Mỹ, Bắc Âu; đồng thời, tập trung phát triển vào các thị trường xuất khẩu sợi chính như Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Quốc, Malaysia, Indonesia...
- Chú trọng công tác nghiên cứu, phân tích và dự báo thị trường; đánh giá đúng các đối thủ cạnh tranh nhằm tận dụng tốt các cơ hội chiếm lĩnh thị trường. Hạn chế rủi ro, đảm bảo phát triển bền vững.

- Duy trì và đẩy mạnh việc chăm sóc khách hàng tại thị trường trong và ngoài nước.

- Chuẩn bị đội ngũ và các nguồn lực cần thiết để triển khai đồng bộ các giải pháp marketing, kinh doanh sản phẩm bất động sản từ các dự án như Nhân Phú, Tầng Phú House, khu công nghiệp Lê Minh Xuân và các dự án khác khi thị trường bất động sản đang dần ấm lên.

- Chú trọng công tác xây dựng và phát triển văn hoá doanh nghiệp thông qua các phong trào thi đua lao động sản xuất, kinh doanh và các hoạt động đoàn thể.

- Tiếp tục thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua việc tài trợ, ủng hộ các chương trình từ thiện hướng về cộng đồng.

5. VỀ ĐẦU TƯ:

- Khai thác có hiệu quả các dự án nâng cao năng lực sản xuất đã hoàn thành và nghiệm thu trong năm 2012, đồng thời tổ chức thực hiện đúng tiến độ các dự án đầu tư mới, đầu tư chiều sâu, đầu tư mở rộng để nhanh chóng đưa vào sử dụng nhằm đa dạng hóa các mặt hàng, ổn định chất lượng, tăng khả năng cạnh tranh, đảm bảo tốc độ tăng trưởng.
- Thẩm định chặt chẽ tính khả thi các chương trình đầu tư mới nhằm định hướng chuỗi sản phẩm và tối ưu hóa nguồn vốn đầu tư.
- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án bất động sản đang thực hiện, đặc biệt là phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đơn vị liên quan tăng tốc hoàn tất các thủ tục pháp lý, tiến độ thi công, xây dựng cơ sở hạ tầng để đưa vào khai thác, kinh doanh thương mại các dự án bất động sản đúng kế hoạch.
- Tiếp tục hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước xúc tiến dự án, khai thác quỹ đất, đầu tư vào các dự án có khả năng sinh lời cao và có tiềm năng, triển vọng tốt

6. VỀ NGUỒN NHÂN LỰC

- Triển khai chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực và từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ đáp ứng kịp thời cho yêu cầu phát triển Phong Phú trong giai đoạn mới.
- Tiếp tục nghiên cứu, tổ chức và sắp xếp lại bộ máy quản lý đảm bảo hợp lý, khoa học, tinh gọn, hiệu lực cao. Xây dựng tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, quản lý, kỹ thuật, công nghệ, kinh doanh... nhằm sắp xếp hợp lý để nâng suất lao động, hiệu quả công tác.
- Đổi mới công tác tuyển dụng lao động bằng nhiều hình thức thích hợp, bằng nhiều kênh khác nhau làm cho các ứng cử viên thấy được Phong Phú luôn mở rộng cửa đón mời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về việc làm, thu nhập, cơ hội thăng tiến, các ưu đãi về phúc lợi v.v...
- Tạo bước đột phá về công tác thu hút nguồn nhân lực, đào tạo, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ cán bộ chuyên viên theo hướng chuẩn hóa, chuyên nghiệp hóa và lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo bố trí sử dụng và đãi ngộ.

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

- Rà soát, đánh giá, hoàn thiện hồ sơ năng lực của từng cán bộ quản lý, chuyên viên, nhân viên trên cơ sở đó giao chỉ tiêu, nhiệm vụ theo vị trí và tính chất công việc, mức độ hoàn thành công việc để có hình thức chi trả lương công bằng, hợp lý, kích thích động lực sáng tạo và gắn bó lâu dài của anh chị em CB.CNV.

- Tiếp tục củng cố, duy trì và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của Tổng công ty để xây dựng nền tảng vững chắc cho Phong Phú phát triển bền vững và hiệu quả.

IV. KẾT LUẬN

- Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn trong năm 2012 nhưng được sự quan tâm lãnh đạo, giúp đỡ và tạo điều kiện của Lãnh đạo Tập đoàn Dệt may Việt Nam, sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của HĐQT Tổng công ty cùng sự chủ động, nỗ lực lao động sáng tạo của Ban lãnh đạo và toàn thể CB.CNV, Tổng công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông giao.

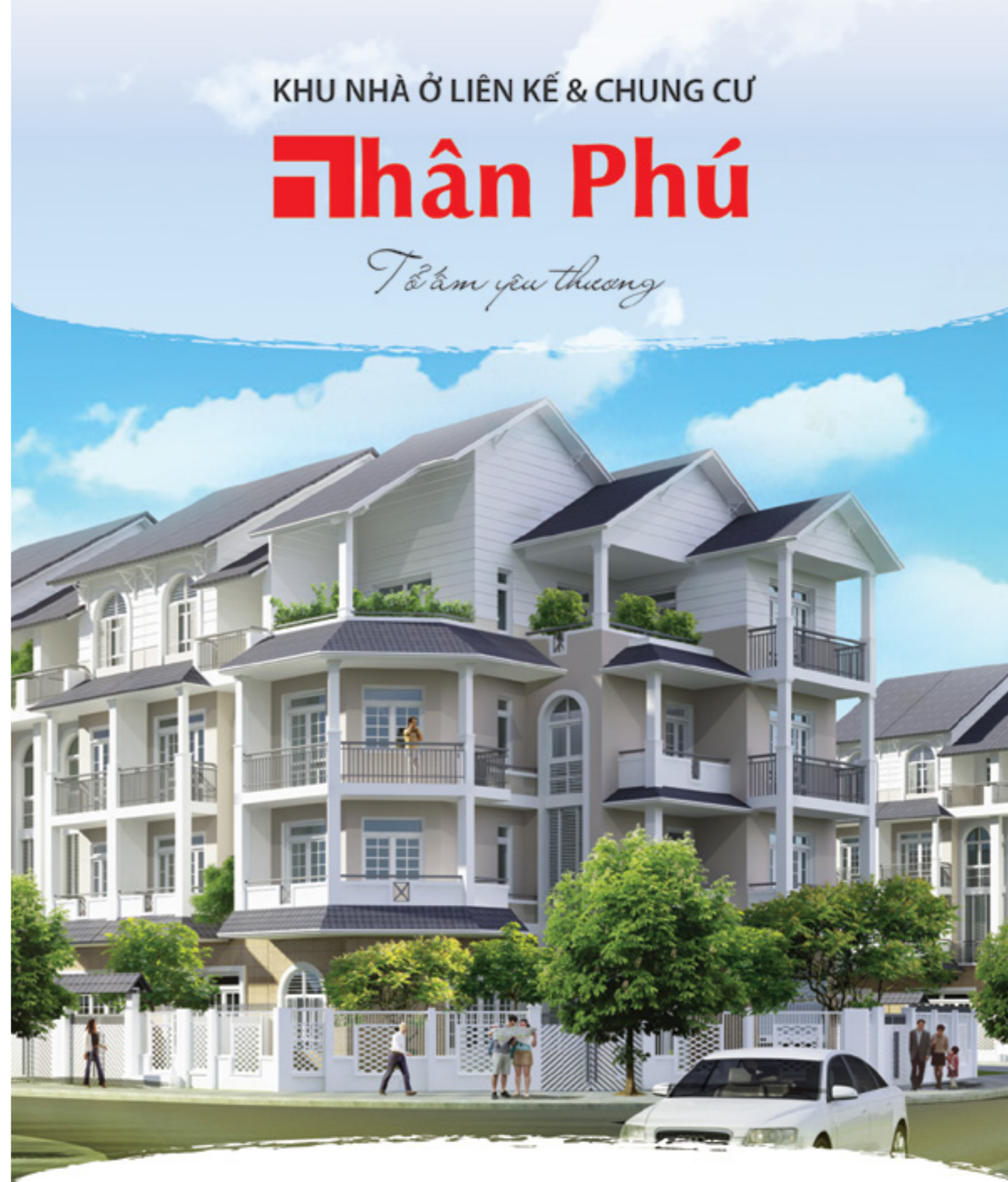
- Dự báo năm 2013 tình hình kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức nhiều hơn cơ hội, nhưng với tinh thần đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu quyết liệt trong công tác quản lý điều hành cùng tinh thần đoàn kết, vượt khó của toàn thể CB.CNV, nhất định Tổng công ty sẽ hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013, tiếp tục đưa công ty phát triển bền vững và hiệu quả./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CP PHONG PHÚ

CHỦ TỊCH



TRẦN QUANG NGHỊ



TỔNG CÔNG TY CP PHONG PHÚ

Số: 0177/2013/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP NĂM 2012 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ

Kính gửi: **QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2012 của Tổng công ty cổ phần Phong Phú gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 28 tháng 01 năm 2013, từ trang 07 đến trang 51 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

CƠ SỞ Ý KIẾN

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính tổng hợp không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính tổng hợp; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty cổ phần Phong Phú tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



LÝ QUỐC TRUNG
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0099/KTV



ĐỖ THỊ MAI LOAN
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0090/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG CÔNG TY

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

GIỚI THIỆU CHUNG | LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH | BÁO CÁO HĐQT | **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

(ĐVT: VNĐ)

TÀI SẢN	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	911.333.696.268	821.234.376.422
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	18.700.175.077	17.821.259.408
1. Tiền	111	18.700.175.077	17.821.259.408
2. Các khoản tương đương tiền	112	-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	318.607.072.873	289.017.010.880
1. Đầu tư ngắn hạn	121	326.034.058.848	291.233.297.093
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	(7.426.985.975)	(2.216.286.213)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	414.217.127.983	342.897.721.535
1. Phải thu khách hàng	131	174.732.570.363	202.085.503.097
2. Trả trước cho người bán	132	18.794.089.991	3.578.913.319
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133	-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134	-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	249.197.481.091	159.810.650.466
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	(28.507.013.462)	(22.577.345.347)
IV. Hàng tồn kho	140	146.650.971.231	168.258.250.870
1. Hàng tồn kho	141	146.650.971.231	168.258.250.870
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	13.158.349.104	3.240.133.729
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	431.818.180	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	5.342.391.270	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	107.692.567	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157	-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	7.276.447.087	3.240.133.729

B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	1.229.425.282.752	1.226.085.973.292
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	10.556.853.577	21.692.144.472
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212	-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213	-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218	10.556.853.577	21.692.144.472
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	-	-
II. Tài sản cố định	220	136.503.683.536	135.251.291.728
1. Tài sản cố định hữu hình	221	108.192.510.180	122.431.887.378
Nguyên giá	222	258.134.900.932	258.227.154.532
Giá trị hao mòn lũy kế	223	(149.942.390.752)	(135.795.267.154)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	-	-
Nguyên giá	225	-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226	-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	-	1.563.246.794
Nguyên giá	228	-	1.827.171.573
Giá trị hao mòn lũy kế	229	-	(263.924.779)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	28.311.173.356	11.256.157.556
III. Bất động sản đầu tư	240	-	-
Nguyên giá	241	-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242	-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	1.081.364.745.639	1.069.142.537.092
1. Đầu tư vào công ty con	251	413.027.581.828	413.027.581.828
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	612.374.149.410	617.254.949.410
3. Đầu tư dài hạn khác	258	334.853.344.652	332.280.680.029
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	(278.890.330.251)	(293.420.674.175)
V. Tài sản dài hạn khác	260	1.000.000.000	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	1.000.000.000	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	2.140.758.979.020	2.047.320.349.714

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG CÔNG TY

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

GIỚI THIỆU CHUNG | LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH | BÁO CÁO HĐQT | **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (TIẾP THEO)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012
(ĐVT: VNĐ)

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A - NỢ PHẢI TRẢ	300	1.272.523.720.172	1.262.467.759.208
I. Nợ ngắn hạn	310	939.554.210.473	776.648.258.955
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	636.707.075.202	564.457.801.902
2. Phải trả người bán	312	155.855.043.154	53.914.010.804
3. Người mua trả tiền trước	313	13.478.631.977	17.084.696.559
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	1.593.881.495	65.556.790.455
5. Phải trả người lao động	315	10.885.794.651	14.669.135.387
6. Chi phí phải trả	316	472.491.888	4.931.297.899
7. Phải trả nội bộ	317	-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318	-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	116.942.918.298	50.964.400.662
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320	-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	3.618.373.808	5.070.125.287
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327	-	-
II. Nợ dài hạn	330	332.969.509.699	485.819.500.253
1. Phải trả dài hạn người bán	331	-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332	-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	53.204.062.644	86.576.000.000
4. Vay và nợ dài hạn	334	279.765.447.055	399.243.500.253
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337	-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338	-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339	-	-

B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	868.235.258.848	784.852.590.506
I. Vốn chủ sở hữu	410	868.235.258.848	784.852.590.506
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	625.000.000.000	500.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	32.368.276.001	17.502.904.831
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413	-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414	-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415	-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416	-	1.314.493.543
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	106.515.766.997	96.000.578.543
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	23.150.769.857	17.626.611.276
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	81.200.445.993	152.408.002.313
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421	-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422	-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
1. Nguồn kinh phí	432	-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	2.140.758.979.020	2.047.320.349.714

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
1	Tài sản thuê ngoài	Tr. đồng	-	-
2	Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công	Tr. đồng	-	-
3	Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược	Tr. đồng	-	-
4	Nợ khó đòi đã xử lý	%	-	-
5	Ngoại tệ các loại: Dollar Mỹ (USD)		131.343,63	14.841,60
6	Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2013



LÊ THỊ TÚ ANH
Người lập biểu



TRƯƠNG THỊ NGỌC PHƯỢNG
Kế toán trưởng



BÙI THỊ THU
Phó Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG CÔNG TY

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

GIỚI THIỆU CHUNG | LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH | BÁO CÁO HĐQT | **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP - NĂM 2012

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	1.491.871.911.067	1.181.062.344.659
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	789.830.314	336.368.507
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	1.491.082.080.753	1.180.725.976.152
4. Giá vốn hàng bán	11	1.424.226.600.942	1.098.325.735.911
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	66.855.479.811	82.400.240.241
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	285.767.440.035	129.018.700.402
7. Chi phí tài chính	22	67.758.798.091	221.701.411.137
Trong đó: chi phí lãi vay	23	63.509.743.558	38.357.679.882
8. Chi phí bán hàng	24	37.273.391.408	40.466.624.375
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	43.423.725.913	48.982.278.420
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	204.167.004.434	(99.731.373.289)
11. Thu nhập khác	31	53.693.970.987	852.160.004.377
12. Chi phí khác	32	45.752.498.715	530.810.508.087
13. Lợi nhuận khác	40	7.941.472.272	321.349.496.290
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	212.108.476.706	221.618.123.001
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	1.220.508.347	38.106.980.688
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	210.887.968.359	183.511.142.313
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2013



LÊ THỊ TÚ ANH
Người lập biểu



TRƯƠNG THỊ NGỌC PHƯƠNG
Kế toán trưởng



BÙI THỊ THU
Phó Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp) 2012

(ĐVT: VNĐ)

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I - Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	212.108.476.706	221.618.123.001
2. ĐIỀU CHỈNH cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	14.208.625.998	31.845.626.308
- Các khoản dự phòng	03	(3.389.976.047)	159.032.237.127
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	(1.505.234.204)	2.023.029.903
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(281.299.806.923)	(109.885.793.953)
- Chi phí lãi vay	06	63.509.743.558	38.357.679.882
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	3.631.829.088	342.990.902.268
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(77.228.526.531)	151.790.093.065
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	21.607.279.639	41.011.461.917
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	11.241.652.305	(566.119.246.351)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(1.431.818.180)	2.908.867.365
- Tiền lãi vay đã trả	13	(63.588.421.231)	(34.020.059.892)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(32.947.308.543)	(27.040.031.726)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	-	1.001.502.800
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(20.378.401.639)	(15.839.690.743)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(159.093.715.092)	(103.316.201.297)
II - Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(15.491.769.006)	(5.805.949.387)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(41.691.192.000)	(52.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	10.668.179.645	68.298.101.025
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	(6.727.306.274)	(200.904.576.927)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	4.585.439.264	4.790.441.415
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	224.277.653.766	148.952.120.289
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	175.621.005.395	(36.669.863.585)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG CÔNG TY

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP (Tiếp theo)

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	114.865.371.170	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	1.393.495.602.734	1.100.782.597.844
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(1.388.298.468.929)	(878.344.363.952)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(135.692.698.426)	(94.941.758.354)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(15.630.193.451)	127.496.475.538
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	897.096.852	(12.489.589.344)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	17.821.259.408	30.301.575.124
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(18.181.183)	9.273.628
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	18.700.175.077	17.821.259.408

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2013



LÊ THỊ TÚ ANH
Người lập biểu



TRƯƠNG THỊ NGỌC PHƯỢNG
Kế toán trưởng



BÙI THỊ THU
Phó Tổng Giám đốc

TẶNG PHÚ *House*

Nơi cuộc sống không ngừng thịnh vượng



TÔNG CÔNG TY CP PHONG PHÚ



TCT NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN

Số: 0355/2013/BCTC - KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2012 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ

*Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ*

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú bao gồm Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty cổ phần Phong Phú (công ty mẹ) và Báo cáo tài chính của các công ty con (danh sách các công ty con được trình tại thuyết minh I.5 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất) (gọi chung là Tập đoàn) gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 10 tháng 3 năm 2013, từ trang 09 đến trang 59 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Phong Phú. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

CƠ SỞ Ý KIẾN

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Phong Phú cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

VẤN ĐỀ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty căn cứ vào Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán khác và Báo cáo tài chính chưa được kiểm toán để lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 (thuyết minh I.5 và I.6). Chúng tôi không có điều kiện để soát xét số liệu của các Báo cáo tài chính này.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng (nếu có) của vấn đề nêu trên, Báo cáo tài chính hợp nhất để cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



LÝ QUỐC TRUNG
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0099/KTV

ĐỖ THỊ MAI LOAN
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0090/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012
(ĐVT: VNĐ)

TÀI SẢN	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	2.095.678.388.165	1.925.545.737.057
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	74.853.918.506	94.559.392.386
1. Tiền	111	66.853.918.506	78.747.240.570
2. Các khoản tương đương tiền	112	8.000.000.000	15.812.151.816
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	446.609.858.761	374.651.649.880
1. Đầu tư ngắn hạn	121	458.048.988.733	377.342.535.206
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129	(11.439.129.972)	(2.690.885.326)
III. Các khoản phải thu	130	885.239.093.950	695.938.589.935
1. Phải thu của khách hàng	131	694.848.398.639	608.399.815.276
2. Trả trước cho người bán	132	41.003.037.625	49.027.861.561
3. Phải thu nội bộ	133	-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134	-	-
5. Các khoản phải thu khác	138	191.277.159.734	81.136.969.046
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139	(41.889.502.048)	(42.626.055.948)
IV. Hàng tồn kho	140	640.994.143.995	703.011.280.009
1. Hàng tồn kho	141	645.304.053.032	709.715.757.340
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	(4.309.909.037)	(6.704.477.331)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	47.981.372.954	57.384.824.847
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	2.093.106.957	60.518.171
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	18.699.223.872	43.683.993.062
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	8.604.520.883	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	-	-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	18.584.521.242	13.640.313.614

B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	2.179.976.339.844	2.218.252.922.296
I. CÁC KHOẢN PHẢI THU DÀI HẠN	210	10.556.853.577	21.692.144.472
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	-	-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	212	-	-
4. Phải thu dài hạn khác	213	10.556.853.577	21.692.144.472
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	-	-
II. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	220	1.335.539.417.415	1.302.358.926.606
1. Tài sản cố định hữu hình	221	1.257.292.196.276	1.005.651.434.412
Nguyên giá	222	2.492.955.389.276	2.159.294.049.905
Giá trị hao mòn lũy kế	223	1.235.663.193.000	1.153.642.615.493
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	-	298.466.840
Nguyên giá	225	-	402.427.200
Giá trị hao mòn lũy kế	226	-	(103.960.360)
3. Tài sản cố định vô hình	227	847.405.994	2.571.788.451
Nguyên giá	228	1.731.000.000	3.558.171.573
Giá trị hao mòn lũy kế	229	(883.594.006)	(986.383.122)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	77.399.815.145	293.837.236.903
III. BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ	240	-	-
Nguyên giá	241	-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242	-	-
IV. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN	250	768.389.036.562	847.492.515.266
1. Đầu tư vào công ty con	251	-	4.362.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	458.095.629.649	517.032.622.298
3. Đầu tư dài hạn khác	258	336.140.259.652	370.604.695.029
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259	(25.846.852.739)	(44.506.802.061)
V. TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC	260	51.465.328.414	29.557.055.305
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	48.850.858.320	28.288.496.685
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	2.614.470.094	1.268.558.620
VI. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI	269	14.025.703.876	17.152.280.647
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	4.275.654.728.009	4.143.798.659.353

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012
(ĐVT: VNĐ)

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A - NỢ PHẢI TRẢ	300	3.024.772.310.049	2.925.683.475.026
I. Nợ ngắn hạn	310	2.252.685.676.069	1.974.283.207.383
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	1.542.986.624.395	1.411.654.939.744
2. Phải trả cho người bán	312	350.970.317.223	252.674.413.823
3. Người mua trả tiền trước	313	25.354.678.523	34.913.204.574
4. Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	314	58.774.171.854	101.356.180.875
5. Phải trả công nhân viên	315	96.320.667.527	92.944.343.121
6. Chi phí phải trả	316	5.003.374.993	10.825.387.583
7. Phải trả nội bộ	317	-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318	-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	154.854.586.508	52.437.343.933
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320	-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	18.421.255.046	17.477.393.730
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327	-	-
II. Nợ dài hạn	330	772.086.633.980	951.400.267.643
1. Phải trả dài hạn người bán	331	-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332	-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	39.517.108.346	71.874.083.102
4. Vay và nợ dài hạn	334	732.555.343.817	878.938.550.532
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	-	587.634.009
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337	-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338	14.181.817	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339	-	-

B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	990.276.170.428	962.179.774.469
I. Vốn chủ sở hữu	410	990.276.170.428	962.179.774.469
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	625.000.000.000	500.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	34.691.336.001	19.825.964.831
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413	-	160.389.062
4. Cổ phiếu quỹ	414	(12.823.260.643)	(11.641.280.643)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415	-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416	-	1.080.514.532
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	144.685.091.381	117.846.603.432
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	24.026.496.505	18.642.991.675
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	-	-
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420	174.696.507.184	316.264.591.580
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421	-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422	-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
1. Nguồn kinh phí	432	-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433	-	-
C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439	260.606.247.532	255.935.409.858
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	4.275.654.728.009	4.143.798.659.353

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
1	Tài sản thuê ngoài	Tr. đồng	-	-
2	Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công	Tr. đồng	-	-
3	Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi	Tr. đồng	-	-
4	Nợ khó đòi đã xử lý	%	458.241.269	458.241.269
5	Ngoại tệ các loại:			
	Dollar Mỹ (USD)		664.339,76	284.500,26
	Euro (EUR)		19,82	-
6	Dự toán chi phí hoạt động		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2013



LÊ THỊ TÚ ANH
Người lập biểu



TRƯƠNG THỊ NGỌC PHƯỢNG
Kế toán trưởng



BÙI THỊ THU
Phó Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

GIỚI THIỆU CHUNG | LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH | BÁO CÁO HĐQT | **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT - NĂM 2012

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM TRƯỚC	NĂM NAY
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	4.369.690.505.920	3.930.742.793.747
2. Các khoản giảm trừ	03	9.642.126.486	5.033.169.592
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	4.360.048.379.434	3.925.709.624.155
4. Giá vốn hàng bán	11	3.766.328.809.742	3.326.832.247.310
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	593.719.569.692	598.877.376.845
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	37.406.302.899	80.816.109.034
7. Chi phí tài chính	22	189.228.604.618	257.301.147.886
Trong đó: chi phí lãi vay	23	188.406.910.345	169.918.206.636
8. Chi phí bán hàng	24	118.666.254.309	111.844.681.422
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	189.888.407.597	190.133.020.445
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	133.342.606.067	120.414.636.126
11. Thu nhập khác	31	94.094.427.582	774.626.649.646
12. Chi phí khác	32	77.213.300.905	449.223.542.379
13. Lợi nhuận khác	40	16.881.126.677	325.403.107.267
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45	154.349.974.648	(65.287.231.245)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	304.573.707.392	380.530.512.148
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	41.780.585.715	69.693.926.038
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	-	190.483.101
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	262.793.121.677	310.646.103.009
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61	63.000.900.379	58.610.155.671
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62	199.792.221.298	252.035.947.338
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	3.602	4.893

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2013



LÊ THỊ TÚ ANH
Người lập biểu



TRƯƠNG THỊ NGỌC PHƯƠNG
Kế toán trưởng



BÙI THỊ THU
Phó Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp) 2012
(ĐVT: VNĐ)

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM TRƯỚC	NĂM NAY
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	304.573.707.392	380.530.512.148
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	124.142.338.293	124.647.314.142
- Các khoản dự phòng	03	(18.238.298.760)	60.336.405.705
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	(2.784.801.897)	(7.669.508.414)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(184.023.154.306)	39.323.505.967
- Chi phí lãi vay	06	188.406.910.345	169.918.206.636
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	412.076.701.067	767.086.436.184
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(231.148.542.432)	2.291.727.986
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	64.398.500.886	5.518.239.383
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	106.854.723.880	(370.819.761.606)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(21.979.940.454)	8.872.888.709
- Tiền lãi vay đã trả	13	(186.992.331.273)	(219.246.850.814)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(43.924.400.088)	(58.550.032.587)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	13.793.914.735	21.533.362.556
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(48.555.090.062)	(52.361.379.242)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	64.523.536.259	104.324.630.569
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(171.581.498.022)	(445.331.774.169)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	34.360.305.399	3.431.899.554
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(89.691.192.000)	(177.438.516.909)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	31.668.179.645	223.936.943.362
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	(21.025.340.003)	(171.518.448.127)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	4.585.439.264	4.790.441.415
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	122.500.310.130	75.523.857.671
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	30	(89.183.795.587)	(486.605.597.203)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM TRƯỚC	NĂM NAY
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	114.865.371.170	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	(1.181.980.000)	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	4.432.530.237.314	3.578.413.904.005
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(4.418.139.117.412)	(3.082.439.670.360)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	(986.018.348)	(128.309.949)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(122.281.739.626)	(94.941.758.354)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	4.806.753.098	400.904.165.342
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(19.853.506.230)	18.623.198.708
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	94.559.392.386	75.684.612.590
Tiền và tương đương tiền đầu năm của các Công ty con được hợp nhất lần đầu và loại trừ khỏi hợp nhất năm nay		192.092.580	258.087.582
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(44.060.230)	(6.506.494)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	74.853.918.506	94.559.392.386

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2013



LÊ THỊ TÚ ANH
Người lập biểu



TRƯƠNG THỊ NGỌC PHƯƠNG
Kế toán trưởng



BÙI THỊ THU
Phó Tổng Giám đốc

PHONG PHÚ - SAGRI

Sự kết nối hoàn hảo



Cho cuộc sống thêm Phong Phú



Công nghệ xanh vì cuộc sống

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2012 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Phong Phú**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội (có hiệu lực từ ngày 01/07/2006);
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Phong Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và Báo cáo quyết toán tài chính năm 2012 do Tổng công ty lập đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và tư vấn A&C; Ban Kiểm soát xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau :

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012 VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ :

- Thực hiện kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2011 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hoàn thành thủ tục phát hành tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu và các cổ đông khác.
- Chọn Công ty Kiểm toán và tư vấn A&C làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2012
- Việc thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2012 theo chi tiết sau :

SỐ LIỆU KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT :

ĐVT : Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ 2012	THỰC HIỆN NĂM 2012	
			GIÁ TRỊ	% SO SÁNH
1	Tổng doanh thu và dịch vụ khác	4.300.000	4.645.899	108%
2	Lợi nhuận trước thuế	300.000	304.573	102%
3	Lợi nhuận sau thuế	260.000	262.793	101%
4	Lợi ích cổ đông thiểu số		63.001	
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		199.792	
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)		3.602	

Đánh giá các điểm tích cực trong kết quả kinh doanh năm 2012 :

- Doanh thu năm 2012 là 4.645.899 triệu đồng đạt 108% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao.
- Lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế của cổ đông trong năm 2012 đều tăng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao.
- 5. Kinh phí hoạt động và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được chi đúng theo sự phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông,
- 6. Trong năm Ban điều hành đã tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời, theo đúng chức năng nhiệm vụ quyền hạn được quy định trong điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Phong Phú.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH NĂM 2012.

Tổng công ty đã lập và công bố các Báo cáo quyết toán tài chính năm 2012. Báo cáo quyết toán tài chính của Công ty năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C). Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, Báo cáo tài chính của Tổng công ty cổ phần Phong Phú năm 2012 đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan

Sau đây là Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính tại trụ sở :

1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI TRỤ SỞ :

ĐVT : Triệu đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
TÀI SẢN	2.140.759	2.047.320
A-Tài sản ngắn hạn	911.334	821.234
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	18.700	17.821
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	318.607	289.017
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	414.217	342.898
4. Hàng tồn kho	146.651	168.258
5. Tài sản ngắn hạn khác	13.158	3.240
B- Tài sản dài hạn	1.229.425	1.226.086
1. Các khoản phải thu dài hạn	10.557	21.692
2. Tài sản cố định	136.504	135.251
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.081.365	1.069.143
4. Tài sản dài hạn khác	1.000	
NGUỒN VỐN	2.140.759	2.047.320
A- Nợ phải trả	1.272.524	1.262.468
1. Nợ ngắn hạn	939.554	776.648
2. Nợ dài hạn	332.970	485.820
B- Nguồn vốn chủ sở hữu	868.235	784.853
1. Vốn chủ sở hữu	868.235	784.853
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	625.000	500.000
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		1.314
- Các Quỹ	129.667	113.627
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	81.200	152.408
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác		

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

MỘT SỐ NHẬN XÉT:

- Công tác hạch toán kế toán và lập Báo cáo quyết toán tài chính của Tổng công ty tuân thủ theo Luật kế toán, Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

- Tổng công ty thực hiện trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính đầy đủ theo quy định.

A/ VỀ TÀI SẢN

Tổng tài sản của Tổng công ty cổ phần Phong Phú đến 31/12/2012 là 2.140.759 triệu đồng, tăng 4,56% so với số cuối kỳ năm trước, trong đó :

- Tài sản ngắn hạn tăng từ 821.234 triệu đồng lên 912.334 triệu đồng, tương ứng tăng thêm 11,09%

- Tài sản dài hạn tăng từ 1.226.086 triệu đồng lên 1.229.425 triệu đồng, tương ứng tăng thêm 0,27%.

B/ VỀ NGUỒN VỐN

- Nợ phải trả tăng từ 1.262.468 triệu đồng lên 1.272.524 triệu đồng, tương ứng với tăng thêm 0,80%

- Vốn chủ sở hữu tăng từ 784.853 triệu đồng lên 868.235 triệu đồng, tương ứng tăng thêm 10,62%.

Nguyên nhân :

+ Các quỹ tăng từ 113.627 triệu đồng lên 129.667 triệu đồng từ việc phân phối lợi nhuận năm 2011, tương ứng tăng thêm 14,12%.

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH TẠI TRỤ SỞ:

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ	THỰC HIỆN NĂM 2012	
			GIÁ TRỊ	% SO SÁNH
1	Tổng doanh thu hoạt động chính và dịch vụ	1.500.000	1.830.543	122%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	210.000	212.108	101%
3	Thuế phải nộp		1.221	
4	Lợi nhuận sau thuế	195.000	210.888	108%
5	Các khoản giảm trừ		6.815	
6	Lợi nhuận còn lại để phân phối		204.073	

NHẬN XÉT:

Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch 2012 do Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể như sau :

- Doanh thu tại Tổng công ty mẹ (Phong Phú) là 1.830.543 triệu đồng đạt 122% so với kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Lợi nhuận trước thuế là 212.108 triệu đồng đạt 101% so với kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Lợi nhuận sau thuế là 210.888 triệu đồng đạt 108% so với kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Mặc dù tình hình kinh tế trong và ngoài nước tuy vẫn còn nhiều khó khăn nhưng trong năm 2012 Tổng công ty Cổ phần Phong Phú đã đạt được kết quả kinh doanh khả quan, hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông giao.

3. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TẠI TRỤ SỞ:

A/ KHẢ NĂNG SINH LỜI TRÊN DOANH THU (%)

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu 11,59%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu 11,52%

B/ TỶ SUẤT LỢI NHUẬN TRÊN TỔNG TÀI SẢN (%)

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản 9,90%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản 9,84%

C/ TỶ SUẤT LỢI NHUẬN TRÊN VỐN (%)

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ 33,94%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ 33,74%

III. CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:

1/ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty Cổ phần Phong Phú điều hành hoạt động của Tổng công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc Điều lệ Tổng Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Trong năm 2012 Hội đồng quản trị và Ban điều hành tổ chức nhiều cuộc họp, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của mình. Các phương án sản xuất kinh doanh, dự án đầu tư cơ bản, cơ hội đầu tư, và huy động vốn được trao đổi, bàn bạc chi tiết và cởi mở, chỉ được phê duyệt khi có sự đồng thuận tuyệt đối để có lợi và phù hợp nhất với chiến lược phát triển của Tổng công ty Phong Phú. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng đã đề ra các chế độ khen thưởng nhân viên và chính sách đối với người lao động tạo điều kiện để nhân viên gắn bó làm việc lâu dài với Tổng công ty.

- Trong năm, các thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phiếu Tổng công ty cổ phần Phong Phú đã có báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật.

- Tổng công ty thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

2/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát có 03 (ba) thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho Cổ đông kiểm soát hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Tổng công ty. Ban kiểm soát đã tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Tổng công ty và đóng góp ý kiến Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc thực hiện các chiến lược và mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại đại hội tháng 4 năm 2012. Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát với tư cách giám sát viên và đại diện của nhà đầu tư đều được tôn trọng và cân nhắc trong các quyết định của Hội đồng quản trị.

Với các kết quả của năm 2012, Ban kiểm soát với tư cách là đại diện của các cổ đông hết sức tin tưởng và đánh giá cao những kết quả đạt được của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên của Tổng công ty Cổ phần Phong Phú; cảm ơn sự tín nhiệm hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty trong suốt thời gian vừa qua đã giúp cho Ban kiểm soát thực hiện công việc được thuận lợi hơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



NGUYỄN NGỌC HẰNG




mollis
be with you